

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐẠT LƯỢT ƯU ĐÃI ALEGOLF THÁNG 11/2025

XÉT TRÊN DOANH SỐ GIAO DỊCH THÁNG 10/2025

Stt	Tên khách hàng	4 số cuối thẻ	Số lượt đạt mới Tháng 11	Số lượt tích lũy đến Tháng 11
1	NGUYEN THI NGOC NHUNG	6001	1	1
2	TRAN TRUYEN DAO	9067	1	2
3	NGUYEN THI KIM QUY	1625	1	3
4	HO VAN TAM	7409	2	2
5	BUI THU HA	3335	1	2
6	MAI VAN TIEN	0690	1	2
7	TRAN MINH MANH	6724	3	3
8	NGUYEN DUONG PHUONG THAO	1566	1	2
9	NGUYEN THI BICH NGOC	1102	1	1
10	LE THI THU HANG	9123	2	2
11	HUYNH HUU TRI	3133	3	9
12	TRAN THI THUY HONG	2742	3	5
13	NGUYEN THI MONG THUY	6721	1	2
14	PHAM THI DIEM HONG	3812	1	3
15	TRAN THI PHUONG DUNG	8901	1	3
16	TANG HOANG AN	1553	1	1
17	PHUNG THI BICH TRAM	0476	2	6
18	HUYNH NGOC PHUC	8830	3	6
19	PHAM THANH TUNG	1362	1	3
20	NGUYEN THI VAN	3746	1	2
21	MAI THIEN AN	7636	1	1
22	QUAN THI XA	7682	1	1
23	LAI THI MY DUNG	3756	1	3
24	HUYNH THI THANH THAO	5099	1	1
25	LE CONG THINH	3095	1	3
26	BUI QUOC VIET	0033	1	3
27	LE QUOC THINH	2493	1	2
28	NGUYEN THI ANH THI	9444	1	1
29	HA VIET ANH	6864	1	3
30	NGUYEN THANH NHAN	7042	1	1
31	PHAN VAN THONG	4334	1	2
32	HUYNH VAN AN	5231	1	3
33	TRUONG GIA TIEN	9081	1	3
34	TRAN THI ANH THU	9538	2	6
35	CHU THI PHUONG LY	2586	1	1
36	TRAN XUAN BAO DINH	6678	1	3

37	NGUYEN VAN VI	0434	1	1
38	BUI TIEN THAO	7158	2	5
39	NGUYEN THI HUONG	3712	1	3
40	VO NGOC PHUONG ANH	1508	1	1
41	LE BICH HONG	7300	1	3
42	LE THI DIEU NGOC	1035	3	3
43	DANG THI LUYEN	5702	1	1
44	TRAN HUY VU	2250	2	5
45	VU THANH XUAN	0442	1	1
46	TRUONG THI THANH THUY	6532	1	1
47	MAI VAN THAT	3814	1	3
48	NGUYEN HONG NHUNG	4233	3	6
49	LE THI HUONG	6789	2	6
50	LE HOANG THI THU THAO	8253	2	4
51	VU THUY HANG	0959	1	3
52	BUI THUY HANG	2195	2	2
53	NGUYEN THUY LINH	9421	1	1
54	DAVID CAM HAO ONG	0370	1	1
55	NGUYEN TRUONG THANH	9446	1	2
56	PHAM LINH KHOI	4383	1	1
57	LE DUY HUYEN	4440	3	5
58	NGUYEN HA TRUC DAN	3787	1	2
59	TRAN THI VAN	1960	1	2
60	TRAN DUONG ANH TUAN	9389	1	3
61	NGUYEN THI LIEM	3551	1	2
62	PHAM THI ANH	0296	2	8
63	DAO THI ANH TUYET	7046	1	1
64	PHAM THANH TUAN	8799	1	1
65	DO THU HANG	7369	1	3
66	NGO ANH TOAN	7726	1	1
67	NGUYEN BA DAT	8120	1	1
68	VU THI DIEU LINH	3992	1	1
69	TRAN THI HUYEN TRANG	4156	1	3
70	NGUYEN THI ANH THO	3887	2	3
71	TRAN THANH HUYEN	8930	1	1
72	DO THI XUAN LOC	1369	3	6
73	DAO TAT THANH	5272	1	3
74	TRINH THI PHUONG MAI	6042	1	1
75	NGO VI PHONG	3195	1	1
76	NGUYEN THI HANH	1809	1	6
77	PHAN TU OANH	5598	1	1

78	VU THI LOAN	3981	1	1
79	GIANG THI HONG HAI	5502	2	6
80	NGUYEN YEN GIANG	5313	1	4
81	TRAN THANH THANH	4642	1	2
82	TRAN VAN SUOT	8545	1	3
83	NGUYEN VIET HA	8686	3	9
84	TAO THU THUY	0199	2	4
85	PHAM HONG NHUNG	5425	1	1
86	LE THU TRANG	4102	1	2
87	NGUYEN KIM PHUONG	7942	1	3
88	HOANG THI HANG	9796	2	6
89	VU KIM OANH	4571	2	6
90	LE HAI CHAU	1692	1	3
91	DO THI QUYNH TRANG	4899	1	1
92	NGUYEN THI LINH CHI	5138	3	4
93	PHAM TRUONG GIANG	1361	1	3
94	VU THI MY HANH	3900	1	1
95	NGO KHANH SON	3957	1	1
96	TA PHI LONG	0092	1	1
97	LE THU QUYEN	7353	3	6
98	NGUYEN THI NHU	5206	1	1
99	DOAN BAO LINH	8834	2	5
100	NGUYEN NGOC ANH	0111	2	3
101	CAI THI KIM LIEN	6520	1	1
102	NGUYEN HONG HANH	2003	1	1
103	NGUYEN THE ANH	8460	1	2
104	HO THI MINH PHUONG	9717	1	1
105	PHAM THI NGOC NGAN	3112	1	3
106	NGUYEN THANH SON	1433	2	4
107	BUI THANH THUY	9976	1	3
108	TRINH PHUONG THUY	5093	1	2
109	NGUYEN THI MAI HOA	7051	2	6
110	NGUYEN VAN TUAN	2699	1	4
111	NGUYEN THI MINH HIEU	4839	2	2
112	NGUYEN QUANG VINH	5962	1	1
113	VO THI NHIEU	0560	1	1
114	NGUYEN THUY DUNG	1985	1	3
115	NGUYEN THI MY LINH	0196	1	1
116	NGO THI MINH TRAM	3138	3	7
117	PHAN THI THAO	9247	2	5
118	MAI TIEN VINH	2328	1	2

119	TRAN DONG LUONG	4244	3	9
120	PHAN THI THANH THUY	3584	1	1
121	NGUYEN THI NGA	5092	1	1
122	PHAM TUAN ANH	4707	1	1
123	LE QUOC HUNG	0817	3	7
124	LUU THI LUYEN	9224	1	1
125	VO DINH NHANH	9800	1	4
126	DO NGHIA LE	0827	1	1
127	NGUYEN THI HO THU	3185	1	5
128	TRAN MY	7655	1	3
129	TRAN THI VAN ANH	0592	1	2
130	DANG THI TRANG	3599	1	1
131	LUU QUYNH DIEP	1930	1	1
132	PHAM MINH CHIEN	4818	3	8
133	NGUYEN HUONG GIANG	1152	3	6
134	VUONG MY ANH	5268	1	2
135	PHAN THI THU HIEN	8783	1	3
136	NGUYEN DUY	0061	1	2
137	LE THI THANH HUONG	8834	1	1
138	CHU VIET KHANH	6864	1	1
139	NGUYEN QUOC THICH	4403	3	9
140	DINH TRONG HUY	2271	1	1
141	LE QUANG HUY	4381	1	2
142	HUYNH THI NGOC BICH	7316	1	2
143	DANG QUANG DAO	0769	3	9
144	LUU THI DUNG	9434	1	1
145	DINH THI KHANH TRANG	4128	1	1
146	TA QUANG HUY	2816	1	2
147	NGUYEN VIET CUONG	6516	1	1
148	DANG THI HA CHAU	1573	2	3
149	NGUYEN CONG THUC	6709	1	3
150	NGUYEN NGOC LINH	4386	1	1
151	NGUYEN NHO TU	6716	1	1
152	LE THI HOANG TRANG	8642	1	1
153	LE THI THAO	6972	1	1
154	LE THUY LINH	3103	1	1
155	VU DUC AN	9942	1	1
156	NGUYEN HOANG NGAN	5718	1	2
157	NGO THI VAN KHANH	3899	2	6
158	PHAN THI PHUONG THAO	0841	1	3
159	PHAM THANH GIANG	8530	2	6

160	VU HONG CAM VAN	7542	1	1
161	NGUYEN THI LUYEN	4920	1	1
162	LE HOANG ANH	0652	1	5
163	TRAN THI QUYEN	1662	1	3
164	TRAN DUC SON	1733	2	3
165	PHAM NGOC NGUYEN	8645	1	2
166	NGUYEN THI KIM DUNG	5396	1	2
167	LE THI THUY PHUONG	3337	1	1
168	PHAN XUAN PHUOC	6489	1	1
169	NGUYEN ANH NGOC	8485	1	1
170	TRAN THI THANH HUONG	1920	1	2
171	NGUYEN THI MINH NGUYET	0932	1	2
172	PHAM MINH HAI	7042	1	3
173	DANG THI HOAI AN	7995	1	2
174	NGUYEN HUONG GIANG	0466	1	1
175	NGO HONG DUONG	6702	1	2
176	NGUYEN DINH LAM	0090	3	7
177	TRAN NGOC MAI THANH TUYEN	0821	3	6
178	NGUYEN THANH HOANG	7192	1	2
179	NGUYEN THI THUY	5402	1	1
180	NGUYEN THUY HANH	7979	2	6
181	VUONG KIM SON	7633	1	1
182	NGUYEN DO THAO DAN	9978	1	4
183	PHAM THI MINH HIEN	1780	1	2
184	TRAN THI MINH	8127	1	1
185	NGUYEN THI THO	2919	1	3
186	NGUYEN THANH AN	8124	2	2
187	MAI NGOC TRAM	2097	2	5
188	LE THI GAI	4395	2	2
189	VU TAT HOI	8171	1	1
190	TO THANH NHAN	1201	1	3
191	DO HOANG THAI	9905	1	5
192	NGO ANH TUAN	5046	2	3
193	HAN CONG VIEN	6892	1	3
194	PHAM QUY HIEN	7212	2	7
195	TRIEU NGUYEN VU	0798	1	2
196	DUONG THI XUAN LAN	0567	1	3
197	TRUONG THI THUY TRANG	2485	1	1
198	PHAM THI HONG TRANG	0113	1	4
199	TRIEU THI VAN ANH	3014	1	7
200	TON NU THUY MY	5403	1	3

201	DO THI THOM	9281	2	2
202	HA THI TUYET ANH	2263	3	6
203	HA THI NGUYET THU	9875	1	1
204	NGUYEN THI THANH	3586	1	1
205	NGUYEN TRONG NGHIA	3093	1	2
206	NGUYEN DO HOAI TAM	5468	1	3
207	DO THI MY LOAN	8180	2	5
208	PHUNG THI HUE	4057	1	2
209	LE THI TUONG PHUOC	1050	1	3
210	DANG VINH THAI	7681	2	5
211	HUYNH VAN NGAN	1324	3	8
212	CAO HUY KHOA	1368	1	1
213	LUONG THI THUY	0706	1	3
214	TANG XUAN CUONG	5519	1	1
215	NGUYEN NGOC TAN	6559	1	1
216	LE QUANG HUNG	1732	1	4
217	VO QUOC BAO	3710	1	2
218	NGUYEN MANH TUAN	2029	1	1
219	NGUYEN TUONG HUE	2858	3	3
220	TRAN THI BE	2589	1	3
221	NGUYEN THI DUNG	0974	3	9
222	DINH XUAN HUNG	2736	1	1
223	NGUYEN NGOC VU	0893	3	7
224	HOANG VAN PHIET	7861	1	4
225	LE KHANH AN	1018	1	1
226	NGUYEN MANH HUNG	3997	1	3
227	HUYNH THI AN TIEN	6579	1	2
228	NGUYEN THI SANG	2349	1	3
229	PHAM NGUYEN THANH TUNG	5724	1	2
230	NGUYEN THI THU TRANG	5326	1	3
231	NGUYEN THUY HA	4327	2	4
232	DANG THI MY HANH	2921	1	1
233	TRAN THI THANH NHAN	4746	3	5
234	BUI THI LIEN NGOC	8309	1	1
235	DAO THANH HA	8668	1	3
236	HO KIM TRUNG	3682	1	1
237	NGUYEN THI LIEN HOA	1310	1	2
238	TRAN TO MAI	3423	1	1
239	LE THI DANG KHOA	4091	1	6
240	NGUYEN THI LAN HUONG	1650	1	2
241	NGUYEN DUC HUNG	8501	1	3

242	TRAN THANH TRUNG	1542	3	5
243	NGUYEN HA PHUONG	2649	1	1
244	DAO CONG HAI	4661	1	5
245	NGUYEN THI NGOC DIEM	9268	1	1
246	TRUONG THI ANH PHUNG	0629	1	3
247	NGUYEN THI THUY LINH	6017	1	1
248	VO NGOC PHUONG	6849	1	1
249	TRAN THI THANH HUYEN	1087	1	2
250	BUI HUY THANH	7107	2	6
251	NGUYEN PHUONG ANH	7670	1	3
252	NGUYEN THI HONG MINH	0073	2	2
253	NGUYEN THI THUY DUONG	5026	1	3
254	NGO THI THUY	2775	1	2
255	NGUYEN TRONG HIEN	2311	2	2
256	NGUYEN TAT THE	5935	2	5
257	LE THI HONG ANH	1007	1	2
258	NGO THI MINH XUAN	8820	1	2
259	TRAN BA THIEN	7548	1	3
260	DAM THI THAI	0045	2	6
261	VO THI THUY TRANG	4561	1	1
262	PHAN VAN BANG	7514	2	6
263	NGUYEN THI LAM	3638	1	2
264	LE THI THU PHUONG	3732	1	2
265	LE VIET LONG	4689	1	1
266	LE HUU QUANG	3503	1	3
267	NGUYEN THI XUAN HONG	7541	1	1
268	HONG THIEN THAO	6437	1	2
269	PHAM THI MINH NGUYET	7802	1	1
270	NGUYEN HAI MAY	9926	2	2
271	HUYNH NGUYEN ANH VU	2747	3	9
272	HUYNH TRIEU HAI	8477	1	1
273	NGUYEN THI MAI CHI	0385	3	6
274	PHAM NHAT HUONG	3397	2	5
275	PHAM NGOC HIEN	0758	1	1
276	QUAN XUAN HIEU	0000	1	3
277	VO THI THUY TRANG	0017	3	7
278	NGUYEN THI THANH HUYEN	8882	1	3
279	NGUYEN THI THUY	3113	1	3
280	NGUYEN THI THU HIEN	2578	1	1
281	BUI HUONG GIANG	3005	1	2
282	LE HONG NHUNG	4853	1	1

283	LE THI THANH TAM	3003	1	2
284	DUONG NHU HAI	8504	1	2
285	CAO VINH TUNG	7199	1	3
286	TRUONG DO NHU SUONG	8899	1	2
287	DO VAN CHANH	2711	1	1
288	LUONG HUNG VIET	5077	1	1
289	NGUYEN HOANG SON	7820	1	2
290	NGUYEN THI NHAN	2524	1	3
291	NGUYEN MINH PHUONG	6259	1	4
292	HUYNH THI MANG	4201	1	1
293	DAM QUANG TRUNG	8870	2	6
294	NGUYEN THI PHI YEN	8398	1	3
295	PHAM THI NGOC HIEN	1819	1	2
296	LAM TAN NHAN	3675	3	6
297	NGUYEN THU HOA	0043	1	1
298	LE HUYNH SONG HAN	0601	1	1
299	TRAN THI DUONG NGAN	4438	1	1
300	LE MINH KHANH PHUONG	5287	1	1
301	NGUYEN THI THANH TU	8829	1	2
302	HA VAN LOC	6803	2	4
303	PHAN THI THU VAN	9636	1	1
304	THAI CUONG ANH	0282	3	9
305	HOANG THI LAN ANH	3148	1	4
306	LE THI PHUONG THAO	8888	1	1
307	NGUYEN VIET HUNG	1757	1	3
308	NGUYEN THANH NGÀ	7028	1	1
309	DO MONG LINDA	3360	1	1
310	NGUYEN THI DONG	8154	1	3
311	PHAM TRONG HIEU	3029	1	1
312	PHAN THANH HAI	5939	2	4
313	NGUYEN HOANG PHUONG THAO	9002	1	2
314	LUONG HUYNH THE KHOA	3014	2	7
315	LUU THI THANH MAU	0118	3	9
316	NGUYEN THI MAU	2082	1	2
317	HA HIEN ANH	2846	2	8
318	LE THI THUY KIEU	8918	1	3
319	NGUYEN DINH HAU	6134	2	4
320	NGUYEN THI BICH NGOC	4292	1	2
321	TA DUC THANH	7905	1	4
322	NGUYEN QUOC THONG	4672	1	1
323	NGUYEN THUAN LOI	6598	1	3

324	NGO THANH BINH	7819	1	1
325	NGUYEN THI LE THUY	8554	1	2
326	LAM THI CAM TU	3688	1	3
327	PHAM BA TAI	0314	3	6
328	PHAM THI BICH NGOAN	7803	1	3
329	NGUYEN XUAN TRUONG	5143	1	1
330	DO TU OANH	9108	3	6
331	BUI MINH TUAN	9593	1	4
332	LE MINH TRUNG	0140	1	2
333	PHAN QUANG CHUNG	6886	1	1
334	NGUYEN DUC DONG	5494	1	2
335	NGUYEN THI NGOC ANH	8177	2	4
336	DINH VAN NGU	7034	3	9
337	LE HUU THONG	6072	1	1
338	NGUYEN THI BICH THUY	3177	1	2
339	LE KIM KHANH	6520	1	1
340	DO THI NGOC BICH	6475	1	1
341	PHAN DUC ANH	1044	1	1
342	HOANG QUANG HOA	5162	1	3
343	LE THI KIM TUYEN	7235	1	1
344	NGUYEN TRUNG TUAN ANH	0673	1	2
345	NGUYEN THI BICH LIEM	3772	1	1
346	VU NGOC TU	6365	1	3
347	NGUYEN HOANG ANH TUAN	6755	1	1
348	LE THI TUYEN	6592	1	2
349	TRINH QUANG HOA	9543	1	2
350	DO THI TRUONG	2119	2	5
351	HUYNH NGOC THONG	3185	1	1
352	MAI TUAN KIET	0038	1	4
353	TRAN MINH QUAN	5063	1	1
354	PHAM THANH NAM	4640	1	1
355	NGUYEN THI ANH HONG	7613	2	4
356	NGUYEN TUAN ANH	2803	1	1
357	NGUYEN HOANG LAM	9893	2	6
358	VO THI MY HAO	0971	1	1
359	HOANG TIEN LA	8824	2	5
360	TRAN HOAI DUNG	6183	1	1
361	BUI DAI PHUC	5903	2	6
362	DANG QUANG VINH	1067	3	9
363	LE THI HONG HANH	3898	1	1
364	PHAN MINH TUAN	9127	1	2

365	DOAN THI NGOC TRAM	0540	1	2
366	TRAN KIM TUYEN	9188	3	9
367	DINH NGOC SON	1288	1	1
368	BUI BAO TRAM	5514	1	3
369	BUI MINH TU	9360	1	1
370	VU THI NHIEU	6509	1	2
371	NGO DANG HOAN	3246	3	9
372	LE THI THUY TRANG	6701	1	5
373	LUU TU MY	7625	2	6
374	LUONG ANH TUAN	4751	2	6
375	NGUYEN NGOC PHU	1110	2	8
376	PHUNG THI THANH NGA	5446	1	3
377	NGUYEN TIEN VE	0067	1	3
378	NGUYEN THI NU	9792	3	9
379	NGUYEN THI HUONG	6645	3	8
380	PHAM VAN VUONG	4097	3	6
381	VU NGOC KHIEM	8206	1	2
382	BO XUAN HIEP	1943	1	3
383	DO THI THU TRANG	2620	1	3
384	LE THI HOA	2030	1	3
385	BUI THI THANH HA	3562	3	9
386	VO THU THAO	2628	1	1
387	TRINH VAN HOANG	3349	1	3
388	MAI XUAN VU	0781	1	3
389	LE THAI MINH TUNG	3996	1	2
390	NGUYEN THI PHUONG HIEN	0413	2	6
391	LE THI NGOC HUONG	5708	1	3
392	NGUYEN THI HIEN	5438	1	3
393	NGUYEN THI LINH PHUONG	9507	1	1
394	CAO DANG NHON	4831	1	3
395	PHAM THI TAM	5939	2	4
396	LE THI NGOC HAN	7447	1	1
397	NGUYEN NGOC BICH	9332	1	1
398	TA THI THU HIEN	3662	3	4
399	DUONG NGO ANH	2036	1	4
400	LE THUAN BE	0077	2	2
401	DO NGUYEN HAI SON	3632	1	2
402	LE PHUONG THAO	2169	1	4
403	NGUYEN QUANG TRUNG	1926	1	2
404	NGUYEN THI HUYEN TRANG	9240	1	1
405	PHAM GIA HOA	6252	2	6

406	NGUYEN VAN LAM	4165	1	1
407	PHAM TIEN DUNG	7826	2	6
408	LE THAI BAO NGOC	6276	2	2
409	DINH BICH HUYEN	2049	2	6
410	BUI THE TAN	4906	2	6
411	NGUYEN THI THANH HUONG	4544	1	2
412	LE THI THANH THANH	7012	1	3
413	NGUYEN TIEN HUNG	4207	2	6
414	LUONG THI HONG THAM	0666	1	4
415	LY THONG	0801	1	1
416	NGUYEN THI ANH THU	0761	1	1
417	TA THANH LUC	6053	1	3
418	PHAM THI NGOC LAN	7483	1	3
419	TRAN TRONG THUAN	1915	1	3
420	BUI DUC HUU	6118	1	1
421	NGUYEN THI KIM NGAN	2745	3	5
422	NGO CONG SONG	2900	2	4
423	NGUYEN NGOC SUONG	5999	1	3
424	NGUYEN QUOC VIET	3053	1	1
425	HO THI MINH LOI	8015	1	3
426	NGUYEN THI LE HUYEN	0375	1	1
427	HOANG KIM NHUNG	2291	1	3
428	TRAN THANH QUANG	9406	2	5
429	HUYNH VAN PHUOC	3620	1	3
430	CAO XUAN THUY	9074	1	1
431	NGUYEN THUY NGOC VAN	2727	1	2
432	NGUYEN HUYNH THU TRUC	0704	1	3
433	PHAM TIEN DUOC	2222	1	1
434	VO THI THUY VI	7716	1	2
435	DO HOANG NHAT	2476	3	6
436	TRAN KIM CHUNG	0449	1	1
437	NGUYEN BA DAT	3441	2	4
438	DINH THI NGOC HA	2518	3	3
439	DIEP THI NGOC TRAM	6591	1	2
440	NGUYEN THI TUYET NHUNG	1332	1	3
441	NGUYEN THI KIM YEN	2568	1	2
442	LE VAN HUONG	9840	1	3
443	LY THI HIEN	8192	3	9
444	DAO QUANG MINH	1672	3	6
445	DUONG DUC THUAN	5485	1	4
446	NGUYEN THI THUY LINH	7166	1	3

447	HO THI DIEM PHUONG	9705	1	1
448	DANG THANH TINH	3250	1	3
449	BUI DUY BAO	7670	2	7
450	NGUYEN MINH HOANG	2711	3	9
451	DOAN MANH HUNG	6728	1	2
452	TRAN THUY NGUYEN	2997	1	1
453	PHAM THI XUAN THU	2447	2	2
454	VU TUAN ANH	8669	1	2
455	VU HONG QUANG	4347	1	3
456	NGUYEN THI HANH	9738	1	1
457	NGUYEN HONG NHU PHUONG	2849	1	2
458	PHAN TUAN ANH	3357	1	1
459	NGUYEN VAN TUAN	7178	1	3
460	TRAN LE HONG CAM TU	1060	1	3
461	LE DUY KHANH	3015	1	2
462	BUI KHANH LINH	1789	1	1
463	PHAM THI THAO	6395	1	3
464	BUI KHOA THI	9144	1	2
465	NGUYEN LAN ANH	8583	3	9
466	KHUU THI TRANG	7345	1	1
467	DINH DAC LOC	6961	1	2
468	BUI NGOC TRAN	1580	1	1
469	NGUYEN QUANG MINH	8818	1	1
470	PHAM MINH TUAN	8870	1	3
471	TRAN TRONG PHUONG	4448	3	8
472	VO HOANG ANH	9422	1	1
473	LE HOAI LINH	1947	3	9
474	LE TIEN DUNG	8567	1	1
475	NGUYEN VAN DUNG	5394	2	4
476	NGUYEN THI THU HUONG	9635	1	3
477	HA THI NHUNG	0060	1	3
478	TRUONG KIM YEN	6216	1	1
479	DINH HA THUONG	3833	1	4
480	TO KIM DUNG	3219	1	3
481	NGUYEN THI THANH LAN	8157	2	2
482	NGUYEN CONG DOAN	1470	1	1
483	TRAN THI CAM TIEN	3566	1	2
484	VO THANH TRUC	4751	2	3
485	VO NGOC TUYEN	0718	2	2
486	LE MINH DUC	8961	1	3
487	TRAN NAM TRUNG	0779	2	2

488	NGUYEN VAN TOAN	8930	1	3
489	TRAN THI KIM NGAN	8650	1	3
490	NGUYEN DUY ANH	2579	1	1
491	NGUYEN NGOC THUY THANH	1714	1	1
492	NGUYEN NGOC QUANG	1848	1	2
493	LE TRUONG SON	2509	1	1
494	KY NGUYEN HOANG DIEM	8327	1	1
495	HA THI THUY	1594	3	9
496	DANG VAN TAN	4285	1	1
497	NGUYEN TIEN QUAN	0062	1	4
498	NGUYEN THU TRANG	0636	2	6
499	MAI THI THANH THAO	5412	1	1
500	NGUYEN CONG THAO	0826	2	2
501	CAO DINH CHINH	9311	1	3
502	LE TRAC VIET VUONG	0585	2	6
503	TO NGOC DUNG	4681	1	1
504	NGO THI ANH THI	9825	1	3
505	TRAN DINH HUONG	2223	1	1
506	LAM QUANG TAI	4203	1	3
507	PHAM NGOC MINH CHAU	1102	1	2
508	HA THI THU NGA	3700	2	2
509	BUI ANH NHAT	9321	1	3
510	HO THI THU THUY	8270	1	3
511	NGO THI THU THAO	9271	1	2
512	TRAN THI NHAT KHANH	5574	1	2
513	NGUYEN VAN SON	6516	3	9
514	PHAM THI BINH	7648	2	7
515	VU THE ANH	4791	1	3
516	NGUYEN DINH PHONG	0180	2	4
517	HO THI HONG NHI	1405	1	3
518	TRUONG CONG HA	0429	2	6
519	ONG TAN LOI	1829	1	4
520	NGUYEN MANH HUNG	2593	2	2
521	VO THANH PHUNG	9220	1	1
522	TRAN HUNG CUONG	3532	1	2
523	TRAN THI MY YEN	1628	1	3
524	TRAN THI BACH LINH	0086	1	3
525	LUU THI PHUONG THANH	2646	1	1
526	TRAN NGUYEN THUY NGOC NGAN	5582	3	7
527	LE THI NHAT	7304	1	2
528	TRUONG NGOC TUONG	0334	2	6

529	NGUYEN THI NGOC HANH	0594	1	1
530	LE QUOC ANH	6892	1	4
531	TRAN QUANG THANH	2873	1	3
532	NGUYEN MANH CUONG	3272	1	3
533	DOAN KHANH MINH	3589	1	2
534	LE THI HANH	5002	1	2
535	LE THI HONG NHUNG	4265	1	2
536	PHAM THI LOAN	9086	1	2
537	TRUONG TIEN VINH LONG	9640	1	4
538	NGUYEN NGOC PHUONG	8231	3	9
539	LY QUANG MINH	4923	1	1
540	PHAN THI THUONG	8157	2	4
541	THAN NGUYEN BAO NGHI	5448	1	3
542	LUU THUY HIEN	7735	1	2
543	PHAM VAN TRUONG	9389	3	6
544	LUU LE HOANG TRINH	6669	1	1
545	TRAN THI HIEN	5476	2	7
546	NGUYEN THI THANH HUONG	2776	1	2
547	HO THI THUY HUONG	1938	1	3
548	LE THUY PHUONG	7279	3	9
549	NGUYEN MINH TRUONG	8687	1	3
550	TRAN THU HIEN	1574	1	1
551	BO THANH SON	3284	1	1
552	LE THANH TRUNG	4140	2	6
553	NGUYEN QUANG THIEP	8640	1	3
554	KHUU THI THU HUONG	1010	1	1
555	LE PHAM QUYNH ANH	1378	1	2
556	NGUYEN THANH LUAN	2637	1	1
557	TRAN QUANG TUAN ANH	6396	2	2
558	NGUYEN TRUONG LONG	9656	2	6
559	NGUYEN THI HANG	7419	2	6
560	TRAN THI ANH NGUYET	6947	1	3
561	NGUYEN MY LINH	1696	1	3
562	HA HIEP DONG	2344	3	3
563	NGUYEN THI CAM HA	6056	1	1
564	TRAN VAN XUAN	6422	1	3
565	TRAN THI THU TRANG	4973	1	3
566	NGUYEN BOI LAN	8321	1	5
567	NGUYEN THI KIM NGOC	8096	1	3
568	LE SON SU	4267	1	3
569	NGUYEN THI HUYEN	9628	2	2

570	PHAM THANH TIEN	9240	3	9
571	TON THAT VIET QUYEN	7322	1	1
572	BUI THI PHUONG DUNG	7142	1	1
573	NGUYEN MINH SON	5298	1	3
574	DUONG DINH HUY	3566	1	2
575	NGHIEM VIET DUNG	9462	1	3
576	TRUONG MINH DUC	2606	1	3
577	NGUYEN THI HOANG NGUYEN	1720	2	2
578	NGUYEN MINH HUNG	7836	1	1
579	NGUYEN ANH TU	2495	2	6
580	NGUYEN HONG THANH	0806	1	3
581	NGUYEN LE NGOC TRAN	5918	1	3
582	LE HUY TOAN	6314	3	9
583	NGUYEN THI THONG	4815	1	3
584	NGUYEN THI HONG NHUNG	1074	2	8
585	NGO THI YEN KIM	7992	1	1
586	NGUYEN THI MAI	4752	1	3
587	NGUYEN HUU THAP	4834	1	1
588	NGUYEN TRAN TRA MY	1219	1	4
589	TRAN HUYNH TRAM	0737	1	3
590	VU THANH MAI	9976	1	2
591	NGUYEN THI TUYET MAI	3358	1	2
592	LUU THE HAU	2052	1	3
593	NGUYEN THI HA TINH	8165	2	3
594	NGUYEN THI TUYET LAN	3564	1	2
595	TRAN NHAN BAN	1899	2	3
596	THANG VAN LUONG	4550	2	3
597	PHAM VAN TU	5327	1	3
598	DUONG VIET ANH	4874	2	6
599	TRINH THU PHUONG	0580	2	6
600	PHUNG THI QUYNH ANH	4095	2	6
601	PHAM THI LAM	2172	1	2
602	CHAU HUYNH PHUONG	7451	1	2
603	BUI DUC DUY	0407	1	3
604	PHAM NGOC TUAN	0837	1	3
605	NGO THANH TUAN	3300	1	1
606	HA HUY DU	3533	1	1
607	NGUYEN ANH DUC	3104	1	3
608	LE QUOC KHANH	2019	1	1
609	NGO KIM PHUNG	0383	1	3
610	NGUYEN DINH THAO	2816	3	9

611	NGUYEN LE QUYEN	4794	1	1
612	DINH THI THANH HONG	4994	1	1
613	CHAU THANH PHU	6831	1	1
614	NGUYEN MINH HOANG	5723	1	3
615	LE THI HUYEN NGOC	8523	1	3
616	HOANG THI MAU	8266	1	2
617	PHAN NGUYEN HONG PHUONG	5299	1	3
618	LE THI THUY	4280	1	3
619	CAO HUONG GIANG	6756	2	6
620	PHAM THI THUAN	8646	1	2
621	NGUYEN CHI HIEU	5281	1	4
622	LE MINH TUAN	0496	1	1
623	DO MINH HOANG	5469	1	1
624	NGO VAN TRUONG	8163	1	1
625	PHAN DINH VO THUAN	1931	1	1
626	NGUYEN THI BACH TUYET	7397	1	1
627	NGUYEN THI THAO NGAN	6030	1	2
628	DONG CHI THAI VIET	2629	1	3
629	THIEU NGOC AN	7408	1	4
630	PHAN THI THANH XUAN	1868	1	2
631	NGUYEN THI PHUOC AN	9562	2	6
632	LE HONG HUY	1146	1	2
633	PHAN THE HUY	8649	1	3
634	TRAN THANH TU	8377	2	6
635	NGUYEN HOANG LONG	5162	1	2
636	NGUYEN QUOC HUY	0855	1	1
637	PHAM THI KIM MAI	1386	3	9
638	NGUYEN THI PHUONG NHI	7864	2	4
639	HOANG THI MY LINH	1578	1	1
640	CHU THI QUYNH HOA	2893	1	1
641	TRUONG NGUYEN DANG KHOA	2573	1	1
642	LUONG THI PHUONG THAO	5763	1	2
643	NGUYEN VAN HUYEN	0913	1	3
644	TO TRONG TUAN	9490	2	5
645	DINH NHAT TUAN	9366	1	2
646	NGUYEN THI THANH THAO	5309	3	3
647	NGUYEN XUAN QUANG	1368	3	9
648	NGO NAM PHUONG	3405	1	3
649	CAO THI THANH HA	5016	2	2
650	NGUYEN QUOC VUONG	1883	1	3
651	MA THI MAI HUONG	1965	1	3

652	NGHIEM THANH HUYEN	0784	3	9
653	NGUYEN MINH KHANG	3823	1	2
654	NGO THI NHU ANH	6150	1	1
655	DINH HOANG MAI	2167	1	1
656	NGUYEN TRONG NAM	2073	1	3
657	PHAM VIET THANG	6845	2	6
658	NGUYEN THU HUYEN	8684	1	3
659	NGUYEN VU NGOC TU	7644	3	9
660	NGUYEN DANG KHOA	4564	1	6
661	TRAN QUOC TUAN	5020	1	1
662	NGO THI THUY NGA	0302	1	1
663	LE MANH HUNG	1855	1	1
664	LUU THI BE THAO	7365	1	1
665	NGO PHAN CONG DUC	4515	3	8
666	DUONG VAN TRONG	8278	1	2
667	LAM TRIEU MINH LOAN	7984	1	1
668	NGUYEN THI THAO	4139	1	3
669	LE HOANG VI THAO	6482	3	8
670	TRAN QUOC NHAN	8367	2	4
671	PHAM THI KIM CUONG	5678	1	2
672	NGUYEN CAO KY	0410	1	5
673	NGUYEN QUOC PHUNG	1531	1	1
674	TRIEU QUOC TUAN	8006	1	3
675	NGUYEN TO BAO THU	5589	1	1
676	NGUYEN THI KIM QUY	5997	1	1
677	HOANG NGUYEN QUOC PHONG	1855	2	6
678	NGUYEN THI NGOC QUYNH	6795	3	6
679	NGUYEN THI THUY LAN	8706	2	6
680	NGUYEN VAN DUNG	0283	2	7
681	TRAN LUONG MINH TRANG	9574	1	1
682	LE ANH HAO	0217	1	2
683	PHAN ANH DUNG	5792	1	2
684	NGUYEN THI THUY DIEM	3810	1	1
685	PHUNG THUY TIEN	6575	1	3
686	NGUYEN DINH QUANG	0699	1	1
687	TRAN QUANG VUONG	3720	1	1
688	TRAN HUY BAO	8439	1	2
689	DU THI KIM DUNG	9472	1	3
690	NGUYEN VAN BACH	1903	1	3
691	HO THI KIM HUONG	1960	1	1
692	BANG HONG HA	0430	1	2

693	TRINH THUY LINH	4470	1	1
694	TRAN MY TRAN	2807	1	1
695	DUONG THI THU HANG	4827	2	4
696	LE VAN LONG	2082	1	4
697	TRAN TUAN ANH	8616	2	4
698	PHAN THI THANH TUYEN	2898	1	1
699	DUONG TIEN DUNG	0447	1	3
700	NGUYEN GIA DOAN	1206	2	4
701	PHAM THI PHUONG HA	9489	1	3
702	LE VAN DUNG	0651	2	6
703	DO THANH XUAN	9591	3	9
704	TRAN VAN HIEN	0396	1	3
705	CAO THI HUYEN MY	8057	1	3
706	TRAN THI THU HA	2536	3	3
707	PHAM NGOC TIEN	0206	1	1
708	PHAM HUY KHOI	7391	1	3
709	NGUYEN NGOC TAI	2052	3	6
710	NGUYEN THI HONG LOAN	9185	2	2
711	NGUYEN LE THANH BINH	5407	1	1
712	VAN THI BINH	5834	3	9
713	DINH VAN PHUC	9243	1	3
714	NGUYEN CONG THANH	0965	3	3
715	NGUYEN NGOC DUNG	9856	1	1
716	PHAM XUAN TIEN	4281	1	4
717	LE XUAN LONG	0826	1	3
718	DAO THI THU AN	6604	2	6
719	PHAM THI GAI	5862	1	1
720	CHU THI THUY	9859	1	3
721	NGUYEN THI HOANG ANH	4445	1	3
722	UNG THI THU THUY	2581	1	3
723	NGUYEN VAN TUAN	9624	1	5
724	PHAM THI THOM	5847	3	9
725	DAM THI THU HAI	4300	1	2
726	PHAN THI CAM TU	2454	1	3
727	NGUYEN THANH HAI	8987	3	7
728	NGUYEN VAN ANH	7434	1	1
729	VU VAN THANH	3209	1	3
730	LE THANH TRUNG	7168	1	3
731	BUI SY THANH	9030	1	1
732	VO HUYEN TRANG	6530	1	3
733	LE HOAI PHUONG	0571	1	1

734	NGUYEN XUAN DUONG	9639	1	2
735	AU DUC MANH	8392	2	6
736	TRAN THI MINH NGUYET	0039	2	5
737	TRAN THI PHUONG THAO	3035	1	1
738	DUONG MINH THANH	1375	1	3
739	NGUYEN HOANG	5058	1	4
740	LE THI MY THUAN	7434	3	9
741	NGUYEN TIEN HUNG	8537	1	1
742	NGUYEN VAN KHIEM	0592	1	3
743	TRINH TRONG ANH	9818	1	3
744	TRUONG THI PHUONG THAO	4433	1	3
745	BUI QUANG DU	3185	1	3
746	VIEN NGOC MAI	0088	1	1
747	NGUYEN THUY LINH	9209	1	3
748	LE THAI TRANG	5176	1	3
749	HUYNH LE LE	0993	1	3
750	NGUYEN MINH QUY	3909	1	3
751	NGUYEN PHAM DINH THANG	5840	1	3
752	PHAM QUOC HOANG	5272	1	2
753	TRAN VAN BIEN	4166	1	3
754	NGO MINH CUONG	4880	2	6
755	NGUYEN THI THU VAN	9669	1	1
756	NGUYEN THI THUONG	3627	1	3
757	MAI THI LAN	0294	1	3
758	NGUYEN VAN PHA	8713	2	6
759	LE HONG CUC	4276	1	3
760	TRAN THI BICH THUY	1171	2	6
761	NGUYEN QUOC DUNG	1051	1	1
762	NGUYEN VAN QUAN	4276	1	3
763	NGHIEM QUANG HUNG	4987	1	2
764	HOANG THI NHUNG	0269	1	4
765	PHAM PHU NGHIA	2378	2	3
766	NGUYEN HUU TUNG	1485	1	3
767	GIANG THI NGA	2020	1	3
768	LE THE DAT	5174	1	1
769	DINH KHANH VAN	5451	1	1
770	TRAN THI THANH HANG	2457	2	2
771	TRAN NGOC CHAU	4063	3	9
772	TRUONG THI HUYEN	8104	1	3
773	TRAN HOAI TAM	7800	2	4
774	NGUYEN THI NHAN	1417	1	3

775	HOANG CONG CHINH	8617	1	3
776	TRAN DUY THANH	7114	1	3
777	PHAM MINH HUNG	0430	1	4
778	NGUYEN HOAI NAM	4663	1	3
779	HUYNH TAN KIET	1408	1	1
780	LE THI THU THAO	6679	1	2
781	LE CAM HOANG TUAN	7645	1	1
782	TRAN THI NGA	9613	1	5
783	NGUYEN THI THUY AN	3100	1	2
784	TRUONG GIANG NAM	2022	2	6
785	LUONG VAN HIEP	8251	3	9
786	LANG TRINH MAI HUONG	1385	2	2
787	TRAN THI THUY ANH	4420	2	4
788	TRAN THI THUY KIEU	3616	2	3
789	HOANG DIEM MY	0408	2	6
790	TRAN DUY HOANG	9627	1	3
791	MAI HOA	5587	1	3
792	VO HONG NGOC LOI	2818	1	4
793	LE THI XUAN LY	5553	1	1
794	PHAM ANH QUOC	7523	1	3
795	DO THI HOA	3499	1	3
796	NGUYEN THI MUI	5720	1	2
797	HA THANH TUNG	7233	3	9
798	DOAN THI THU THUY	1496	1	4
799	NGUYEN VAN SON	6486	1	3
800	CHUNG PHOI PHOI	5490	1	2
801	PHAM THI HUONG	3551	1	1
802	NGUYEN TUAN ANH	1166	1	2
803	NGUYEN THI HONG NGOC	5763	1	3
804	TU THI LINH DANG	3176	1	1
805	PHAM VIET ANH	4820	1	3
806	LE THU HUYEN	7313	1	3
807	DOAN SON HAI	5059	1	2
808	LE HUU AI	8393	3	6
809	NGUYEN THI YEN	1236	1	2
810	NGUYEN VU THUY DIEM	8801	1	1
811	BUI UYEN KHANH	0152	1	1
812	HOANG THI THUY CUC	8236	1	2
813	NGUYEN THI MINH NGOC	5157	1	2
814	DUONG THUC LUAN	2884	1	1
815	NGO DAO HUNG	6932	1	2

816	DAO UYEN QUYNH ANH	2986	2	6
817	TRAN VAN TAI	3412	2	6
818	VO THI KIEU PHUONG	3618	1	3
819	HUYNH TRUNG HIEU	9679	1	3
820	LE THUY THANH THUY	4483	3	5
821	LE THI BICH THAO	9411	3	3
822	AU THI NGOC THUY	6431	1	3
823	NGUYEN HOANG DIEU LINH	5641	2	6
824	NGUYEN DUC QUY	7013	1	1
825	NGUYEN KHAC HUU	1985	1	3
826	NGUYEN XUAN KIM	7407	1	1
827	NGUYEN THU PHUONG	4618	1	3
828	BUI THANH TU	3525	1	1
829	TRUONG VAN GHE	3018	2	6
830	WANG HONG VAN	1236	1	3
831	LE VAN TUAN	2227	1	3
832	HA LAN HUONG	5144	2	6
833	LAM HONG THAO	8028	1	2
834	TRAN THI TUONG VI	7174	1	3
835	NGUYEN BICH THAO	8275	1	1
836	TRAN XUAN THANH	4961	1	1
837	VO THI THUY TRANG	5249	3	9
838	DUONG THI HAI YEN	3126	1	4
839	TRAN THI VAN	8598	1	3
840	NGUYEN THI NHA PHUONG	3080	1	3
841	NGUYEN TUAN VU	8567	2	2
842	TRAN ANH TUYET	3132	3	5
843	DANG MINH NGOC	8368	1	3
844	NGUYEN HOANG PHI	4381	1	1
845	NGUYEN HONG NHUNG	5264	2	6
846	DANG THI THANH VAN	3946	2	4
847	LE MINH KHUE	9608	1	3
848	LE THI HOAN	5801	2	3
849	HUYNH THI THU HA	5572	1	1
850	TRAN THI THANH HIEN	4285	2	5
851	TRUONG QUOC LAM	0717	2	2
852	NGUYEN KIM LIEN	5723	1	3
853	HA VAN QUANG	3556	1	5
854	DAU HONG HA	9685	1	3
855	NGUYEN THI THANH THUY	4765	1	3
856	NGUYEN HUY HOANG	5971	2	3

857	PHAM THI THU HA	0478	1	1
858	TRAN LE ANH TUAN	2290	1	1
859	PHAM CONG THANH	7202	2	3
860	LIEU THI THANH TRUC	8769	1	2
861	LE THI THU HUONG	3221	1	1
862	LE HUNG VUONG	3985	1	3
863	DO VAN KHIEM	2898	1	3
864	DO THI NGOC PHUONG	7613	1	1
865	THAI QUOC DIL	0273	3	9
866	BUI THI HUONG	4286	1	2
867	NGUYEN ANH TRIEU	9463	1	7
868	VU THI KHANG	0127	1	1
869	NGUYEN THI THU TRANG	3841	2	5
870	NGUYEN THI MINH THU	1568	2	4
871	NGUYEN NHU BACH	5339	1	2
872	DOAN THI YEN	4079	1	3
873	NGO THI THU HA	9966	1	3
874	NGO MINH TIEP	2847	3	6
875	HOANG HA PHUONG	0773	3	8
876	PHAM HONG ANH	7991	1	2
877	LE VIET TUAN VU	2721	1	4
878	NGUYEN VAN TUAN	1994	1	3
879	TRINH THE LONG	6657	3	8
880	VU THI LAN	1722	2	2
881	LE THI THUY TRANG	2674	1	4
882	LE VIET XUAN	7134	1	2
883	TO TRUONG XUAN	4117	1	2
884	NGHI THI HONG HANH	3361	2	6
885	DO THI MAI HUONG	5773	1	1
886	LE TUONG LAP	8483	1	3
887	PHAM THI PHUONG THUY	1745	3	9
888	PHAM MINH TRUNG	7735	1	3
889	NGO THI LAN ANH	6063	2	2
890	PHAM DUY DONG	6675	1	3
891	MAI VAN DUC	5741	1	1
892	NGUYEN THI LAN	4939	1	3
893	NGUYEN VAN LONG	5543	1	3
894	NGUYEN THI THU LAN	1902	3	9
895	LE THI HONG NHUNG	3828	1	2
896	DAO THI TAM	1600	1	1
897	NGUYEN DUC TIEN	1354	3	9

898	VO HONG PHUC	5181	1	2
899	TRAN THI MY CHAU	0498	1	1
900	NGUYEN VAN MINH	6335	3	9
901	DUONG NGOC HUNG	4135	1	1
902	TON QUANG THANG	9792	3	8
903	HA DUY PHUONG	0542	2	6
904	NGUYEN DUC HUNG	4845	1	5
905	DOAN LE HOA	7681	1	1
906	LE THI BICH THUY	5384	1	4
907	TA HUYEN TRANG	8963	1	2
908	NGUYEN THI KIM NGAN	5208	3	6
909	BUI THI KIM THOA	5276	1	1
910	LE TAT TUNG	0040	1	2
911	NGUYEN ANH VIET	4794	3	9
912	NGUYEN THI NGOC DUNG	2102	1	1
913	VO NGUYEN BINH	8075	2	6
914	TRINH PHUONG HAO	3904	1	3
915	HO THUY VAN	0197	1	1
916	TRAN THI HUONG MAI	2316	1	3
917	LUONG MY HANH	0939	3	9
918	LE SON HAI	3785	1	3
919	NGUYEN HOAI NAM	6966	2	8
920	TRAN SI TUAN	2967	1	1
921	NGUYEN MINH QUANG	3804	1	3
922	TRAN THI THAO	1614	1	2
923	NGUYEN THI THANH TU	9881	1	3
924	TRUONG DO KIM NGAN	6168	1	3
925	NGUYEN DAC MINH	3167	1	3
926	NGUYEN THI PHUONG	1259	1	3
927	LE QUOC VIET	9721	2	5
928	NGO VAN HIEP	4768	2	8
929	TRAN THI THANH TAM	0471	1	3
930	NGUYEN DUC DANG	7976	1	1
931	DUONG QUANG VINH	0401	1	1
932	LE HUU LONG	2329	1	2
933	DO VU NAM SON	3493	1	3
934	VU DUC THANG	6417	3	7
935	HOANG HIEU TRUNG	2035	1	1
936	VUONG THANH NGA	2150	1	3
937	VU MINH TUAN	7199	1	2
938	DOAN THI THOA	7826	1	3

939	NGUYEN THI LINH	8790	1	1
940	DUONG BICH NGOC	5283	1	3
941	NGUYEN THANH HUYEN	0474	3	3
942	NGUYEN THUY ANH	6866	1	3
943	HOANG THI BICH LAN	9286	1	3
944	TRUONG CAM VAN	5557	1	2
945	DANG THI MY DUNG	4842	1	3
946	NGUYEN PHUONG ANH	6603	1	3
947	NGUYEN DUC KHIEN	7377	1	2
948	DO CONG VINH	9591	1	2
949	TRAN PHUOC HANH NHAN	0886	1	2
950	TRUONG TAT QUANG	0040	1	1
951	DOAN THI THANH TUYEN	2216	1	2
952	PHAM DO NHAT LINH	2431	1	1
953	NGO THI DUYEN	1267	1	1
954	HA TRONG DUY	3782	1	3
955	NGUYEN THI BI	0870	1	3
956	NGUYEN THI CHINH	8364	1	2
957	VU THI THU HUYEN	1416	1	3
958	NGO VAN TU	3036	1	1
959	CAO OANH DIEP	9472	3	6
960	TRAN THI TAM	1376	3	9
961	TRUONG TAN NGON	1122	1	2
962	NGUYEN THI MINH TRANG	1668	2	3
963	PHAM THI NHU Y	9642	2	6
964	NGUYEN QUANG VINH	6618	1	3
965	NGUYEN THI BICH NGOC	7007	1	3
966	BUI QUOC VINH	4791	1	2
967	BUI LE THANG	5358	1	3
968	NGUYEN THANH BINH	2736	2	3
969	PHAN MINH HUONG	3537	1	3
970	NGUYEN THI MY NHUNG	2478	2	6
971	PHUNG THI KIM LIEN	7820	1	3
972	NGUYEN ANH THAO	1821	1	4
973	TRAN THI BE	4253	2	2
974	VU KHANH LY	3467	2	3
975	CU ANH QUAN	1039	1	3
976	DOI THI TU ANH	9862	2	6
977	HO KIM NGAN	4450	1	3
978	HOANG THI THOA	3062	2	4
979	LE PHUONG THAO	4032	1	3

980	VU MAI NGA	3248	2	6
981	TRUONG THI LAN	2295	2	2
982	NGUYEN THI NHAN	7190	3	7
983	PHAN THI MY HUE	6924	1	1
984	PHAM HUNG VI	8769	1	3
985	HA THANH TU	3760	2	4
986	BANH VI THAO	9800	2	4
987	LE HUU DOAN	8523	1	2
988	NGUYEN NGOC SANG	6775	1	3
989	VU NGUYEN VU	8745	1	3
990	NGUYEN THI TRINH	3282	1	2
991	NGUYEN THANH VAN	8587	1	2
992	NGUYEN MINH NHAT	2262	1	1
993	LAM MINH DU	2214	1	3
994	VU TUAN ANH	7907	2	6
995	NGUYEN QUOC DUY	2365	2	3
996	AU THI NGUYEN	7365	3	9
997	NGUYEN THI BICH THUY	2689	1	2
998	TRINH THI BICH NGA	5704	3	5
999	LE MINH TRIET	6279	1	3
1000	PHAM THI BICH HIEN	0531	2	2
1001	NGO THI THUY QUYEN	3299	1	3
1002	NGUYEN THI THANH	6075	1	3
1003	NGUYEN LE TRA MY	2911	1	2
1004	DINH THI MINH	1553	1	3
1005	LUONG THI BICH THUY	4353	2	4
1006	NGUYEN THANH LOAN	5535	1	2
1007	TONG THI PHUONG	3268	3	9
1008	TRANG VAN THANH	2648	1	3
1009	NGUYEN THI HIEU NHAN	9871	1	1
1010	NGUYEN THI NGOC TRAM	9525	3	6
1011	HOANG NAM	0078	1	1
1012	TRAN TO UYEN	9948	2	3
1013	LE KHANH QUYNH	4038	1	2
1014	LAM VAN PHAT	1943	1	2
1015	NGUYEN DUY HOA	3422	1	3
1016	NGUYEN THI AN KHANH	8932	3	7
1017	DANG DIEM HUONG	4313	3	9
1018	DO MINH DUC	7837	1	2
1019	TRUONG VAN TRON	0228	1	4
1020	LE DUC MINH PHUC	8201	1	4

1021	LUONG HUU HAI	3595	1	3
1022	VU VAN CONG	0656	1	3
1023	NGUYEN THI THANH HUONG	3618	1	3
1024	DINH CONG THIEN	6438	1	3
1025	TRAN HOANG QUOC BAO	3008	1	3
1026	PHAN THI LINH	9453	2	2
1027	DO THI MY THUAN	4403	3	9
1028	DO THI LUONG	9878	1	3
1029	TRAN VIET LINH	3089	2	6
1030	TRAN THANH TU	6846	2	6
1031	NGUYEN THI NGOC ANH	8757	1	1
1032	NGUYEN KIM CHI	2730	1	3
1033	VO MINH DANG	3316	1	2
1034	NGHIEM THI THUY HONG	0821	2	6
1035	DO HUYEN TRANG	8004	1	5
1036	VO ANH TU	8618	1	1
1037	DO THI OANH	0323	1	1
1038	NGUYEN THANH TRANG	3862	1	1
1039	LE THI NGUYET	3299	2	6
1040	TRUONG THI CAM VAN	8927	2	4
1041	TRAN NGOC QUYET	7809	2	6
1042	PHUNG THI HONG NHUNG	2953	1	3
1043	BUI VAN KET	2413	1	3
1044	BUI THANH VUONG NU	7912	2	8
1045	PHAM HAI VAN	8891	1	2
1046	NGUYEN TRAN THIEU QUAN	9772	2	3
1047	TRAN TRUNG THANH	4810	1	3
1048	VAN NGUYET HAI	2224	1	1
1049	TRAN DANG HAI	7156	2	6
1050	NGUYEN MINH HUY	4170	2	6
1051	LE THANH GIANG	6792	3	7
1052	DUONG VAN THEM	6126	1	1
1053	NGUYEN VAN DONG	1143	3	9
1054	NGUYEN THI THUY TRANG	0113	1	3
1055	TRUONG HUU THANG	5745	1	2
1056	LE VU LUAN	5403	1	2
1057	TRAN NGUYEN MINH AN	9335	1	4
1058	HUYNH THI HONG THAM	3807	1	1
1059	NGUYEN THANH THAT	8534	1	3
1060	NGUYEN VIET HA	4008	1	3
1061	NGUYEN TUAN HUNG	0549	1	2

1062	TO LAN PHUONG	2789	1	2
1063	TRAN VAN THUONG	7947	1	1
1064	NGUYEN VAN HIEP	3308	1	3
1065	TRUONG DUC DO	5358	2	6
1066	VO THI THUY AN	0383	1	1
1067	CAO VAN VU	1897	1	3
1068	NGUYEN THI AI	1517	1	2
1069	DINH LUONG NGUYEN	7351	1	3
1070	PHAN THI THANH NGUYEN	8012	1	3
1071	HOANG THI NGOAN	6351	1	3
1072	NGUYEN XUAN LUU	1014	1	3
1073	DOAN BAO TRUNG	8737	1	1
1074	PHAM THI LIEU	8903	1	3
1075	MAC TRIEU NGUYEN	3005	1	3
1076	NGUYEN MINH HIEN	7645	3	6
1077	NGUYEN VAN DUNG	3890	1	3
1078	DO THE VINH	1725	1	2
1079	NGUYEN THI VAN ANH	6228	2	4
1080	HUYNH THI CAM LAI	1558	1	1
1081	NGUYEN THIEN HOA	6834	1	1
1082	NGUYEN MINH NGOC	4378	1	1
1083	NGUYEN THI TAI	8791	3	9
1084	PHAM DUY ANH	0490	3	5
1085	NGUYEN DUC QUAN	8783	1	1
1086	VO QUANG THANH	1609	1	3
1087	DO QUOC AN	0167	3	6
1088	NGUYEN QUOC CUONG	1991	1	1
1089	QUACH VAN DIEN	0262	2	5
1090	HUYNH NHAT HOA	1403	1	1
1091	NGUYEN THUY CHI	6664	1	3
1092	TA DUY KHUONG	4003	1	3
1093	TRAN THI TUYET	1609	2	2
1094	NGUYEN THU HUONG	5547	1	3
1095	VU THI HAU	1988	1	1
1096	TCHEN SUNG LAM	1424	1	1
1097	NGUYEN VAN NHAN	7416	2	2
1098	NGUYEN MINH PHUC	9101	2	2
1099	NGUYEN LE MINH HUYEN	0346	3	9
1100	NGUYEN VAN LOI	9509	1	3
1101	NGUYEN THI THUY	2170	2	4
1102	NGUYEN THU THUY	8775	1	3

1103	NGUYEN THU HUONG	9969	2	6
1104	LE THUY MAI	6512	1	2
1105	LE THI THUY TRANG	4089	1	3
1106	TRAN DUY HOANG	5146	1	1
1107	KIEU DUC LONG	8612	1	1
1108	NGUYEN HOANG THANH	3945	1	3
1109	NGO TRONG HAI	5219	2	2
1110	VU THI HANG PHUONG	7164	1	1
1111	NGUYEN DUC THUC ANH	8993	1	3
1112	CAO XUAN VU	3592	1	3
1113	NGUYEN THI KIM NGAN	2290	3	9
1114	VO VAN HO	5174	1	3
1115	DOAN THI HANG	9866	2	4
1116	DANG TRAN THUY HANG	8963	2	5
1117	NGUYEN THANH LUAN	4568	1	2
1118	MAI NGOC BICH NGA	8125	1	3
1119	TRAN QUYEN	5245	2	6
1120	CAO NGUYEN THUY	6743	3	8
1121	TRAN HUONG GIANG	4494	1	3
1122	TRIEU VAN TAN	4237	2	8
1123	NGUYEN THI CAM LY	6834	2	8
1124	PHAM THI NHUNG	7278	1	4
1125	NGUYEN ANH H XUAN VIET	8974	2	6
1126	NGUYEN THI THANH PHUONG	3623	1	2
1127	PHAM HOANG ANH	6586	3	9
1128	HOANG THI BA	9619	1	1
1129	NGUYEN DOAN AN	6696	1	3
1130	BUI THI TRA MY	3182	2	3
1131	DAM THU THUY	7830	3	4
1132	NGUYEN VAN MINH	1708	1	3
1133	NGUYEN THI NGOC THAO	5018	1	1
1134	TRAN THI XUAN LOC	1406	1	1
1135	LE THI PHUONG THU	5895	1	2
1136	TRAN THI CUC	0438	3	7
1137	CARLOS VELHO	6184	2	5
1138	PHAN HUY QUOC	8526	1	3
1139	NGO HUYNH MINH UY	1445	1	1
1140	NGUYEN LINH TRANG	4833	3	9
1141	DINH TRUNG HIEU	3720	2	3
1142	PHAM VAN DIEP	1956	1	3
1143	NGUYEN LE THAI	6061	1	2

1144	NONG THI QUYNH NGA	2014	1	2
1145	NGUYEN THANH DUONG	5029	3	3
1146	PHAN THI NGOC LY	0927	1	2
1147	NGUYEN SY VIET	5082	1	3
1148	NGUYEN THANH HIEU	0996	1	2
1149	VU TRUNG KIEN	6014	2	3
1150	TRUONG THI BE	2514	1	1
1151	NGUYEN THI VAN HUONG	7277	1	3
1152	LE CHAU MY LINH	6431	1	1
1153	VO DINH VUONG	7693	1	3
1154	DOAN TRUNG KIEN	1823	1	3
1155	NGO NGUYEN QUOC ANH	0197	1	1
1156	MAI DOAN KHANH	8512	1	1
1157	NGUYEN PHUOC VUONG	0418	2	5
1158	TRAN KY SU	5802	1	2
1159	LUU THANH CHUNG	4645	1	1
1160	NGUYEN THI NHU HIEN	2156	1	2
1161	TRAN THI THUY VAN	9600	1	3
1162	TRAN NGOC BICH	0417	1	3
1163	LE THI THU TRANG	8653	1	1
1164	NGUYEN THI NGOC ANH	3433	3	9
1165	DO THI LAN HUYEN	0615	2	4
1166	TRINH THI DUNG	5699	1	1
1167	NGUYEN THI TRA MY	2146	1	3
1168	NGUYEN THI HOANG KIM	3402	1	1
1169	HO THI AI MY	6932	2	5
1170	DOAN MINH HIEU	7471	1	3
1171	TRINH MINH MY PHUONG	9890	1	3
1172	LAM VAN KHAI	4539	1	3
1173	LUU QUOC TUAN	6652	2	6
1174	NGUYEN THI HAI BINH	3749	3	7
1175	PHAM THI MAI DUYEN	2012	1	2
1176	HUYNH QUOC DAT	1326	1	3
1177	TRAN THI THUY DIEM	5595	3	9
1178	TRAN VAN PHUONG	8557	1	3
1179	NGUYEN HUU HAU	1312	1	3
1180	LE HUY THONG	4124	1	3
1181	LEU THI HOA	0914	1	3
1182	PHAN DINH LOI	9311	1	3
1183	NGUYEN KHANH VAN	8404	2	6
1184	NGUYEN NGOC THANH	1598	2	6

1185	LUU LAN LINH	6457	1	1
1186	TRAN TUAN ANH	6695	3	7
1187	NGUYEN HUNG SON	5279	1	3
1188	PHAM DUC TRONG	7589	1	4
1189	PHAN VAN VU	6644	1	1
1190	HUYNH TUYET NGA	0353	1	3
1191	VU THI NGOC ANH	7947	1	1
1192	BUI VAN THANG	8577	1	3
1193	LAI VAN CHIEN	3383	1	3
1194	NGUYEN HONG NHUT	8462	1	3
1195	NGUYEN HA PHUONG	5045	1	3
1196	NGUYEN QUOC VIET	4158	2	4
1197	LE THANH HAU	7065	1	2
1198	TRAN HUU PHUONG	3099	1	3
1199	DINH KY SINH	9610	1	2
1200	TRAN DINH NGOC	5416	1	3
1201	DANG MINH TRANG	7480	1	3
1202	DANG THI TRA MI	8338	3	4
1203	VU LA NGOC HAN	3347	1	1
1204	TRAN THI THANH NGAN	5912	1	3
1205	BUI AI XUAN	4117	1	2
1206	NGUYEN THI GIANG	7124	1	3
1207	NGUYEN THI THUY DUNG	0719	2	6
1208	NGUYEN THI KIM ANH	7138	3	3
1209	NGUYEN DAC DUY	6157	2	6
1210	VU THI TUAT	2892	1	1
1211	PHAM THI NGOC HUYEN	5807	1	1
1212	TRA THI NGOC NO	5817	1	2
1213	PHAN NHAT TAI	1823	2	7
1214	HO QUOC VY	9723	1	2
1215	PHAN TUAN ANH	7512	1	2
1216	NGUYEN NGOC LINH	1934	2	5
1217	NGUYEN THI NGOC HAO	0009	1	1
1218	LE KHAC LAM	6016	1	3
1219	HUYNH VAN TIEN	3880	2	2
1220	NGUYEN THI THU HA	7632	1	1
1221	TRAN PHAM TUAN LONG	3316	1	1
1222	NGUYEN THAI NGUYEN	3042	1	1
1223	DAO THUY HANG	5960	2	2
1224	NGUYEN THANH NGA	5927	1	1
1225	NGUYEN THI YEN	7220	2	3

1226	PHUONG VAN NHON	7083	1	2
1227	LUU TUAN HUNG	0570	3	4
1228	NGUYEN THI HOAI HUONG	9013	1	1
1229	DINH VAN TRONG	4210	2	6
1230	NGUYEN TRONG VAN	7303	1	3
1231	LE THI TRANG	4594	1	2
1232	VU NGOC LONG	7425	1	3
1233	LE HOAI THUONG	6884	1	3
1234	VU THI QUYNH ANH	5740	3	9
1235	PHAM HONG DOANH	0249	2	2
1236	NGO THI CHINH	0327	1	1
1237	DINH VAN PHONG	3721	1	2
1238	TRINH THI LAN GIANG	5371	3	9
1239	NGUYEN VU THUY SAM	2248	1	3
1240	NGO VIET CUONG	4844	1	3
1241	PHAN THI THANH THAO	2555	1	4
1242	PHAM THI NGOC THUONG	8622	1	1
1243	CUNG VAN ANH	9268	2	6
1244	TRAN THE HUYNH	8667	1	2
1245	TRAN CONG THANG	5945	2	2
1246	PHUNG HAI NHU	5208	1	3
1247	TRAN LAM VU	2476	1	1
1248	MAI THANH LUAN	4624	1	2
1249	HOANG THI KHANH HIEN	0846	1	1
1250	LA VINH TIEN	2140	1	2
1251	NGUYEN TRUNG TU	9079	2	6
1252	NGUYEN THI TRANG	4062	2	2
1253	HUYNH THI MY DUNG	0238	1	1
1254	NGUYEN TRUNG HIEU	8232	2	6
1255	VU DUC MINH	1552	3	8
1256	DINH MANH LINH	8845	1	3
1257	VU MINH DUC	9476	2	4
1258	DUONG TRONG NGHIA	5411	2	6
1259	NGUYEN PHUONG QUY	0852	2	6
1260	NGUYEN NGOC HAI	6457	1	2
1261	LAI QUOC HUY	7967	1	1
1262	PHAM HUY HOANG	5170	1	1
1263	TRAN THI HONG NHUNG	3989	1	2
1264	MAI THI PHUONG THUY	6708	1	3
1265	VU NGOC LINH	3721	3	9
1266	NGUYEN THI QUYNH	3781	3	9

1267	THUONG MAI PHUONG	4777	1	1
1268	TRAN THI DUYEN	4228	1	3
1269	LE XUAN SANG	4749	3	9
1270	KIEU THI MY HANG	7626	1	4
1271	HOANG THI TUYET	3564	2	6
1272	PHAM THUY QUYNH	0391	1	3
1273	PHAM XUAN MAI	6467	1	1
1274	VO THI THUY VAN	5127	1	2
1275	LE THI THANH NHAN	2847	2	4
1276	NGHIEM NGOC BINH	2523	1	5
1277	CHU THI VAN ANH	0237	1	3
1278	NGUYEN NGOC LONG	1688	2	5
1279	NGUYEN TRUNG THANH	8468	1	3
1280	PHAN PHAM TUAN VU	6735	3	3
1281	NGUYEN THI TO HOA	6471	1	4
1282	NGHIEM VAN MANH	0557	2	6
1283	TA VAN THANH	4371	1	1
1284	NGO TRIEU VI	8526	1	2
1285	LE THI KIM DUNG	3224	2	3
1286	LUONG THE VINH	9208	2	6
1287	NGUYEN VY CHAU TRAN	5106	1	4
1288	DOAN THI VAN THUY	8022	1	1
1289	PHAM THI BICH HOA	3088	3	5
1290	NGUYEN PHUONG THAO	2633	1	3
1291	TRAN QUYNH ANH	2083	1	3
1292	NGUYEN NHUT THANH	1776	1	2
1293	HUYNH THAI THAO	9224	1	1
1294	LE VIET ANH	5472	1	3
1295	HO VAN UT	0738	1	2
1296	NGUYEN THI THU TRANG	8275	2	4
1297	NGUYEN VAN CUONG	1507	1	4
1298	LE HOANG THUY NGAN	1137	1	5
1299	LE THI THANH HUYEN	3195	1	1
1300	NGUYEN VAN TUAN	5347	1	3
1301	NGUYEN DANH PHUC	3462	1	1
1302	LE THI HUONG	4209	1	1
1303	TRAN MINH SANG	4251	2	5
1304	TRAN NHAT DUY	0291	1	1
1305	NGUYEN THI VAN CHAU	8389	2	5
1306	NGUYEN TRONG HAO	0518	1	3
1307	LE THI THUY LINH	0750	1	3

1308	LE THUY TRANG	9425	1	3
1309	DANG DUY SON	3357	1	3
1310	DOAN HUU VIET	4713	1	3
1311	VU DUC DONG	4283	1	2
1312	TRAN MINH XUAN	7710	1	3
1313	PHUNG VIET QUANG	4151	1	3
1314	NGUYEN VAN HUNG	4070	3	9
1315	BAO THE VINH	4875	1	3
1316	TRAN VAN DO	8085	1	3
1317	NGUYEN MINH HANG	4645	1	3
1318	HOANG THE GIANG	0188	1	3
1319	TRUONG VIET THANH	4764	1	3
1320	BUI THI THUY	9288	2	6
1321	NGUYEN ANH PHUONG	3120	1	2
1322	BUI NGOC VU	5731	1	3
1323	TRAN THI PHUONG	1548	3	8
1324	NGUYEN PHUC HAI	2676	1	6
1325	TRAN NGOC MINH DAT	8112	2	3
1326	LUONG NGUYEN HOANG KIM	6144	1	2
1327	LE THI THANH TAM	1235	2	6
1328	LE QUANG DAM	0953	2	2
1329	TAN DIEP AI	0538	1	1
1330	DO THI PHUONG THANH	6285	1	1
1331	NGUYEN ANH QUOC	7902	1	2
1332	TRAN NGOC MINH TAN	6234	1	2
1333	PHAM NGUYEN PHUC	6285	1	2
1334	TRAN THI KIM YEN	9225	1	2
1335	NGUYEN THI THAO	3558	1	3
1336	NGUYEN MANH HUNG	4224	1	3
1337	DO THI NHAM	5267	1	3
1338	QUACH VAN HIEU	9323	1	3
1339	NGUYEN THI NGA	7048	2	6
1340	TRAN THI XUAN MAI	6922	1	3
1341	PHAM MINH HOANG	2016	1	3
1342	HOANG NGOC HUNG	4027	1	3
1343	NGUYEN TIEN PHUC	9525	2	6
1344	LE HONG NHUNG	1073	1	5
1345	NGUYEN CAT TIEN	4560	1	2
1346	NGUYEN THI NGOC HANG	8084	3	3
1347	TRAN THI KHA	0335	1	3
1348	VUONG BAO THANH	4684	1	3

1349	VU THI CHANG	8626	1	2
1350	DOAN HOAI ANH	1808	2	3
1351	HA VIET DUNG	5674	1	1
1352	PHAM THI NGAN	5442	2	2
1353	NGUYEN TUAN HUE	5852	3	3
1354	BUI MINH MAN	0795	1	3
1355	VO THANH LUON	1455	1	3
1356	HUYNH MINH DAO	3165	1	2
1357	NGUYEN HOANG TU ANH	9189	3	9
1358	LE VIET ANH	2920	3	9
1359	TRUONG THI LIEU	1184	3	5
1360	NGUYEN HOANG PHONG	2629	1	3
1361	LE DINH DU	2640	3	9
1362	DAM THI HOP	1346	2	5
1363	LA MINH PHAT	8523	2	2
1364	HUYNH THI MINH HANH	7555	1	1
1365	LE PHUNG NGOC THUY	8858	1	2
1366	TRAN MANH HA	5031	1	3
1367	NGUYEN THI BICH NHA	7500	1	1
1368	NGUYEN XUAN HUY	4486	1	1
1369	HUYNH HONG ANH	0670	1	3
1370	DINH THI HUONG CHI	0804	1	5
1371	PHAM THE HUNG	7601	1	3
1372	NGUYEN THI YEN	9870	3	9
1373	NGUYEN THI HOAI	5673	1	3
1374	NGUYEN THI CAM TIEN	7340	1	3
1375	CAO THI NGOC HANG	3244	2	2
1376	PHAM THI THUY	2613	2	6
1377	LY VAN	4945	1	3
1378	NGUYEN THI KIM TOAN	1021	1	3
1379	NGUYEN THI MIEN	5406	1	1
1380	PHAM VAN LONG	1422	2	6
1381	NGUYEN TRUNG KIEN	0159	1	3
1382	PHAN THANH QUY	9047	1	7
1383	NGUYEN HOANG GIANG	8663	1	3
1384	PHAM THI MY THAO	1719	2	6
1385	DUONG THI HUYEN TRANG	9807	2	6
1386	DAO DUY KHANH	2394	1	1
1387	DU VAN THIEP	7600	1	3
1388	LUONG THI LONG	6920	1	1
1389	TONG KHANH LINH	3225	1	1

1390	PHAM PHI PHI	4363	1	1
1391	HUYNH TRUNG THONG	0437	1	5
1392	LE THI MINH HIEU	8450	1	3
1393	TRAN THI PHI YEN	8883	1	2
1394	TRAN THI THAO NGUYEN	7232	1	4
1395	DOAN NHAT QUANG	2077	1	2
1396	DIEP NGOC NHAT	4549	1	3
1397	TO THI MINH HUE	4506	1	1
1398	NGUYEN LE HOAI CHAU	1567	1	3
1399	NGUYEN MANH DIEP	4797	1	1
1400	BUI VAN HOP	8161	1	3
1401	TRAN THI HOE	0316	1	3
1402	NGUYEN THI THUY NHIEU	0508	1	3
1403	PHAN THI HAN	9332	1	1
1404	LE HUYEN THU	6237	1	3
1405	NGUYEN THI VAN ANH	5977	3	9
1406	NGUYEN DUC HIEU	0852	1	2
1407	BUI THI BICH THUY	3159	1	3
1408	DUONG TUAN ANH	3077	1	3
1409	HO THANH TRUC	3860	1	3
1410	NGO DINH THIEN AN	5806	1	3
1411	NGUYEN KHANH CUONG	2650	1	1
1412	NGUYEN HONG THUY	4470	3	9
1413	NGUYEN TRUONG SON	0361	1	3
1414	NGUYEN THANH TUNG	9756	1	3
1415	LE DUY PHUONG	4403	1	3
1416	PHAM ANH DUC	2168	1	2
1417	LUONG MINH PHUONG	1622	1	1
1418	NGUYEN DUY SON	6286	1	3
1419	HOANG KHANH TRANG	1504	1	1
1420	NGUYEN THI BICH NGOC	5862	1	2
1421	NGUYEN THI NHO	8115	1	3
1422	LA LE NHI	2782	1	1
1423	PHAM VAN HUNG	7343	1	3
1424	NGUYEN DUC DUYEN	6166	1	5
1425	NGUYEN NHU PHUONG	9622	1	1
1426	TRUONG MINH KHIET	1476	2	6
1427	NGUYEN TAN VINH	9392	1	1
1428	NGUYEN THI HONG	5910	1	4
1429	HO DIEU LINH	0274	1	3
1430	LE THAO NGUYEN	5942	2	4

1431	HOANG HAI ANH	9844	1	3
1432	DANG TRAN VIET HA	3427	2	6
1433	PHAN THANH HOANG	7391	3	9
1434	TRINH HUY PHAN	4841	2	2
1435	LE THI HONG NHUNG	2832	2	6
1436	TRAN THI KIM LOAN	3459	1	3
1437	NGUYEN THI ANH THU	0636	1	1
1438	HOANG VAN HA	5034	1	2
1439	NGUYEN THI MAI PHUONG	0638	1	1
1440	BUI NGUYEN DUC TIEN CU	2889	1	4
1441	TRAN DUNG	7795	3	5
1442	NGUYEN THI HAI	8645	1	1
1443	NGUYEN HAI TRUNG	6086	2	2
1444	TRUONG VU THANH	5205	1	1
1445	LE THI NIEM	0170	3	9
1446	NGUYEN MINH HO	3376	3	9
1447	NGUYEN THI MINH THU	2928	2	2
1448	HOANG VO KIEN	3796	1	3
1449	NGUYEN THI TINH	1245	1	3
1450	TRAN THI THANH TUYEN	9737	1	3
1451	TRAN THI THOM	0204	2	4
1452	BUI CONG CHIEN	3414	1	2
1453	NGUY THE TUNG	2944	1	3
1454	TRAN THI THANH TUNG	8845	1	3
1455	PHAM VAN THANG	2844	1	4
1456	TRAN MOC CAN	9602	1	1
1457	BUI DOAN QUANG HUY	6874	2	6
1458	NGUYEN TRONG NGHIA	6704	2	6
1459	HUYNH THI LE THUY	9637	1	2
1460	BUI THI NGOC HAN	4289	1	1
1461	DO DIEU LINH	6173	1	3
1462	TRAN THI THANH HIEU	5169	1	2
1463	TRINH MANH LINH	0818	1	2
1464	NGUYEN THE NGOC	3720	1	4
1465	BUI MINH CONG	3192	3	6
1466	NGUYEN THI NGUYEN	6031	1	3
1467	LE THI THU HUONG	0776	1	3
1468	BUI THI HA QUYEN	1521	1	3
1469	DINH THI XUAN HANG	4039	1	1
1470	THIEU QUANG TUAN	1981	1	2
1471	TRAN BAO LINH	4411	1	3

1472	LE HUU QUOC	0038	1	1
1473	BUI THI HAI YEN	1663	1	2
1474	LUU THI KHUYEN	1642	1	3
1475	LE XUAN HUNG	1080	1	2
1476	DUONG THI MAI	0303	2	5
1477	TRAN THI HIEP	8530	1	3
1478	DUONG THI LY	3692	1	2
1479	NGUYEN NGOC NGOC	6149	1	2
1480	CHUNG THU PHUNG	1011	1	1
1481	VU CONG TUAN	2101	1	3
1482	BUI HOANG NGHIA DUNG	9110	1	1
1483	CHAU THI MINH THU	0129	1	2
1484	TRAN TUAN ANH	7593	3	9
1485	LE BAO DAI	3837	1	3
1486	DOAN THANH HUONG	7261	1	2
1487	NGUYEN KHANH TRUONG	4586	2	6
1488	LAM NGOC PHUONG	5652	1	1
1489	NGUYEN THI HOA	8051	1	4
1490	LE THAI SON	6540	1	3
1491	VU THI THU LU	1798	2	2
1492	NGUYEN HUY HIEU	6739	1	2
1493	VU THI TUYET	9292	1	3
1494	NGUYEN KHANH LINH	0914	1	3
1495	DAO THI VIET PHUONG	6052	1	2
1496	NGO THI LAN ANH	9982	1	4
1497	LUONG HONG PHUC	9277	1	3
1498	NGUYEN XUAN KHACH	9800	1	1
1499	BACH VUONG QUOC	0746	1	3
1500	BUI ANH NANG	9641	1	1
1501	LUONG HOANG HUNG	2546	1	1
1502	NGUYEN THUY DUONG	8349	1	1
1503	LE THI THU HONG	8091	1	2
1504	DINH VAN NHU	5015	1	3
1505	TRAN THI THU DUNG	4080	1	1
1506	NGUYEN THI ANH TUYET	5126	1	3
1507	NGUYEN PHUONG LINH	0471	1	4
1508	TRAN THI THANH HUYEN	4695	2	5
1509	NGUYEN THI YEN	6133	1	3
1510	PHAM NGOC ANH	3443	1	1
1511	PHAN THI MY LIEN	7890	1	1
1512	LE NGUYEN HOANG LONG	7089	1	2

1513	NGUYEN THANH HUY	8567	1	1
1514	NGUYEN CONG LUAN	6901	1	3
1515	VU NGOC ANH	3401	1	3
1516	PHAM VAN THANH	9390	1	3
1517	TRAN VAN HUY	2655	2	4
1518	NGUYEN QUANG DAN	0949	3	9
1519	TRAN VAN HUY	5731	1	3
1520	TRAN VAN DUC	5267	1	3
1521	HUYNH NGUYEN PHUONG LAN	8095	1	3
1522	TRAN KIM PHUNG	8022	1	3
1523	TRUONG DINH HAI	5176	1	3
1524	NGUYEN THI THU TRANG	1867	1	2
1525	NGUYEN XUAN CHINH	7286	1	3
1526	NGUYEN VAN DUNG	1991	3	8
1527	PHAM THI LE HANG	9354	1	3
1528	HOANG MINH THANG	9105	1	3
1529	PHAN THANH NHAT	9900	3	6
1530	NGO THI MY LINH	2971	1	3
1531	TRAN THI HUONG ANH	7138	1	1
1532	NGUYEN THI KIM LIEN	4432	1	2
1533	LE THI DUYEN	1715	1	3
1534	TA BAO KHANH	3477	1	3
1535	NGUYEN THI LY NA	9142	2	2
1536	PHAN THUY TIEN	7712	1	3
1537	NGUYEN DANG TUNG	1794	1	3
1538	NGUYEN THANH TUNG	7765	1	3
1539	NGUYEN THI DUYEN	8146	2	4
1540	TRAN LE KHANG	7862	1	3
1541	PHAN THI KIM CHI	7154	1	2
1542	NGUYEN THE MONG	4256	2	5
1543	HONG VIET DUNG	0565	1	2
1544	VO THANH SON	9292	1	2
1545	NGUYEN THI NUONG	7361	2	6
1546	VO DOAN AN HA	7402	1	2
1547	DO THI VAN ANH	5238	1	1
1548	NGUYEN THANH TRUNG	6745	1	3
1549	TRAN ANH	6713	1	1
1550	NGO THI MAI	6794	1	1
1551	HOANG THINH	2647	1	3
1552	NGUYEN CHI TRUNG	3467	1	3
1553	DANG THI BICH HANH	2179	1	3

1554	LUC THI BICH TUYEN	0074	2	3
1555	NGUYEN THI HONG HANH	9619	1	3
1556	BUI TRUNG DUNG	6200	1	3
1557	NGUYEN NANG CHIEN	4299	1	3
1558	LE TRUNG THAO	6398	1	3
1559	DO THI HUYEN	8589	1	3
1560	NGO THI THU TRANG	4416	1	1
1561	DUONG THUY HA	5616	1	2
1562	LE MINH DUNG	9707	1	4
1563	TRAN NGOC KIM NHUNG	6447	1	2
1564	DO DINH CHINH	2605	1	1
1565	NGUYEN THI TRUC NHI	3789	1	1
1566	PHAM THI LAN	8263	1	2
1567	NGUYEN PHAM DANG	4817	2	4
1568	TON VAN TAI	1638	1	3
1569	LE QUANG CHINH	8993	1	4
1570	NGUYEN THANH TUYEN	7174	1	5
1571	NGUYEN THI THUY THUAN	2571	1	1
1572	NGUYEN QUOC TUNG	3668	1	2
1573	NGUYEN THI TUYET NGAN	5337	1	4
1574	CHU THI VIET NGA	3629	1	1
1575	PHAM VAN CHUNG	3693	1	4
1576	PHAM NGOC PHUONG TRINH	1478	3	9
1577	NGUYEN VAN TRI	3497	1	1
1578	NGUYEN NGOC MINH	0966	1	1
1579	VU NGOC HIEU	2879	1	3
1580	KIM THANH HUNG	7926	1	3
1581	NGUYEN THI HOANG YEN	1119	1	1
1582	PHAN MINH LUAN	8215	3	3
1583	NGUYEN TRUONG GIANG	3199	1	2
1584	PHAM NGOC MINH	8216	1	3
1585	NGUYEN TUAN QUYEN	1564	3	9
1586	NGUYEN TRUNG CANH	3771	2	3
1587	TRINH MINH CHI	5744	2	2
1588	PHAM THI THANH VY	1068	1	2
1589	NGUYEN THI HUONG	4920	2	6
1590	PHAM THI KIM DUNG	8695	1	5
1591	NGUYEN THI THAO NGUYEN	0690	1	1
1592	THAI HOANG MY	4242	2	6
1593	NGUYEN QUANG HIEU	8864	1	3
1594	TRAN THI BACH PHUONG	9839	1	5

1595	VU QUANG MINH	5973	3	9
1596	NGUYEN THI KIM ANH	4836	2	4
1597	PHAN THI NGÀ	9356	1	1
1598	LUU THANH HOAI	8904	1	1
1599	NGUYEN THANH THOI	1146	1	3
1600	NGUYEN THI KIM LOAN	1063	1	1
1601	DINH XUAN TAN	4072	2	2
1602	NGUYEN THI NHUNG	9298	1	2
1603	NGUYEN THI BICH THUAN	1017	1	4
1604	DO DIEU LINH	1986	2	2
1605	TRAN DINH THANH	1134	1	3
1606	THACH THI THANH PHUONG	2721	1	1
1607	BUI THI NGUYET HA	9480	3	3
1608	NGUYEN THI PHUONG THAO	2284	1	1
1609	NGUYEN THI TRUONG AN	0620	1	2
1610	NGUYEN THI NGOC	2400	1	3
1611	NGO HOANG PHU CUONG	5291	1	3
1612	TRUONG THANG MAN	9186	1	5
1613	HUYNH HOANG DUC	3621	2	4
1614	VUONG QUANG HUY	0761	2	6
1615	DAO THANH NHUNG	7948	1	5
1616	TRAN THI THANG	9056	1	2
1617	BUI THI THUY NHUNG	2550	1	3
1618	PHAN MINH THY	3606	1	3
1619	NGUYEN HOANG NHAT	5417	3	6
1620	BUI THI TUYET NHUNG	7193	1	2
1621	NGUYEN VAN HA	8408	1	1
1622	NGUYEN THI HONG DUYEN	7224	1	1
1623	NGUYEN TRUNG THUY	6389	1	4
1624	HOANG MANH TOAN	0051	1	2
1625	VU VAN HOAN	0662	2	2
1626	LE HUU PHUOC	8988	1	3
1627	LE THUY VAN	5293	1	1
1628	LE CUONG DUNG	3397	1	1
1629	LE THI HONG HANH	6371	1	3
1630	PHAN THI THUY	0685	3	9
1631	HOANG THI TUYET	6147	1	3
1632	TRUONG HUE	7083	1	2
1633	NGO HONG PHUONG	3305	1	1
1634	VO HOAI PHUONG	2698	1	1
1635	VU DUC HUNG	2550	2	2

1636	PHAM QUOC ANH	8407	1	3
1637	NGUYEN KIM CHI	1726	1	3
1638	TRUONG MINH PHU	3709	1	1
1639	TCHEN VINH THONG	1610	1	3
1640	TRAN KHANH TAM	7834	1	3
1641	TRAN THI PHUONG LINH	5976	1	2
1642	TU HOANG PHI	8459	1	1
1643	HUYNH HA TU	9317	1	1
1644	NGUYEN NGOC HUAN	6507	1	3
1645	HOANG THI NGOC LAN	6953	1	3
1646	LE NGOC PHUOC	0040	1	3
1647	LE TIEN THINH	9933	2	4
1648	NGUYEN THI NGOC HUONG	6985	2	5
1649	NGUYEN HOA BINH	1262	2	5
1650	NGUYEN VAN LAP	2570	1	3
1651	LE NGOC BICH TRANG	6387	1	2
1652	PHAM THANH TUNG	7192	1	3
1653	NGUYEN THI TRA MY	4093	1	2
1654	NGUYEN THI HIEU	7621	1	2
1655	NGUYEN THI KIM LOAN	5430	1	1
1656	TRAN THANH HOA	0427	2	5
1657	THOI THANH PHONG	4296	1	1
1658	PHAM THI NHU TRUC	0784	1	2
1659	NGUYEN THU HANG	0633	1	2
1660	HOANG THI LIEM	4975	1	3
1661	TRAN YEN NHI	1119	1	2
1662	NGUYEN HONG SON	0613	1	1
1663	LE THI LICH	7439	1	5
1664	TRAN NAM HAI	5574	1	1
1665	MAI DUC TUAN	8768	1	3
1666	NGUYEN DUC CUONG	1918	1	3
1667	DO THI LINH	0866	1	3
1668	MAI VAN TAN	1945	1	1
1669	DO MINH DUC	0276	1	3
1670	NGUYEN VAN GIANG	9387	1	3
1671	BUI THI NGA	7105	1	2
1672	NGUYEN THI DOANH	9217	1	3
1673	VU NGOC MINH	5754	1	2
1674	NGUYEN VIET ANH	9424	1	2
1675	DINH THI THU HUONG	1106	1	3
1676	NGUYEN HUU TOAN	1330	2	4

1677	TON THANH THANH	5506	1	1
1678	PHAM THI THU PHUONG	1160	1	1
1679	TRAN QUANG TU	2701	1	1
1680	VU THI MO	1801	1	4
1681	NGUYEN THI THU THUONG	8126	3	5
1682	NGUYEN THANG	8198	2	2
1683	HOANG THI SUONG	1634	1	3
1684	NGUYEN ANH TU	2607	1	3
1685	PHAM HANG TRUC NGAN	5208	1	1
1686	NGUYEN THI THANH VAN	0852	1	3
1687	DO DINH CHAT	0227	2	6
1688	TRAN THIEN KHIEM	8787	1	1
1689	TRUONG DUC HOA	6932	1	3
1690	LUU THI TUYET	3684	2	5
1691	LAM HONG ANH	9674	1	2
1692	TRUONG NHAT BINH	5484	1	1
1693	BUI THANH LONG	0551	1	3
1694	TRAN THI HUYEN	2138	1	2
1695	LAM THI THANH DAO	2260	1	1
1696	NGO NGOC ANH	3656	1	2
1697	VO QUOC VIET	2214	3	3
1698	LE MAI VU	7913	1	3
1699	LE MINH QUAN	0908	1	1
1700	VO VAN KHUE	3493	2	5
1701	DAO THI DUYEN	8463	1	2
1702	NGUYEN THI HONG BIEN	4862	1	3
1703	NGUYEN THI HONG THOM	4410	2	4
1704	NGO THI HONG THUY	4945	1	2
1705	NGUYEN THI MINH TRUC	0857	1	3
1706	NGUYEN HOANG NGHI	1917	1	1
1707	HO DAI DONG	9689	2	6
1708	HOANG PHUONG THUY	3020	2	5
1709	NGUYEN DANG GIA KY	7535	2	5
1710	NGUYEN TRAN MINH KHA	7252	1	3
1711	NGUYEN VAN THANG	0691	1	1
1712	LE THI THU CUC	9686	1	4
1713	NGUYEN THAO NHI	1083	3	3
1714	PHAN THI THUY VINH	4545	1	1
1715	LE TUAN HUONG	2449	1	3
1716	DANG HUY TOAN	1405	1	3
1717	TRAN QUANG NHAT	9895	1	3

1718	TRAN THI NGOC TRINH	2449	1	4
1719	LE THI LOAN	9427	1	3
1720	NGUYEN QUOC ANH	0729	1	3
1721	VU XUAN DUC	3615	2	6
1722	TRAN THI BICH HANH	2323	1	1
1723	PHAM THE AN	9625	1	1
1724	LUONG THI BICH THUY	9016	1	1
1725	VU THI NGOC	6997	2	6
1726	NGUYEN MY KHANH	3300	1	3
1727	NGUYEN THI PHE	6419	1	2
1728	PHAM THI LAN THAO	9641	2	4
1729	NGUYEN MANH HUNG	8418	1	1
1730	NGUYEN CONG BINH	4781	1	4
1731	PHAM THI PHUONG	0331	1	2
1732	NGUYEN THI BE HIEN	5610	1	1
1733	CAO CHAU DONG	2342	2	6
1734	LE MINH PHUONG	6176	1	3
1735	NGUYEN THI THUY	3108	1	2
1736	LE THI THANH THAO	7885	1	3
1737	NGUYEN QUANG HUY	1677	1	3
1738	PHAM GIA LONG	1296	1	2
1739	MAI TRONG THIEN	3856	1	3
1740	NGUYEN TIEN TAM	2903	3	3
1741	NGUYEN NGOC BINH	3954	1	1
1742	NGUYEN THI HUONG	2108	1	3
1743	TRAN LE THI	0666	1	2
1744	BUI CONG HOANG	6497	1	1
1745	PHUNG VIET ANH	5949	1	2
1746	TRAN PHU HAI	2441	1	1
1747	LUONG MINH THU	0684	1	1
1748	NGUYEN THANH TUNG	2448	1	1
1749	VU THI PHUONG	5219	1	3
1750	DINH THUY LINH	0750	1	2
1751	NGUYEN THI NHUNG	9437	1	2
1752	NGUYEN KHAC HUY	8004	1	2
1753	LE THANH TU	7389	1	2
1754	TRAN THI HUONG	0442	1	1
1755	NGUYEN VAN LINH	3978	1	2
1756	VU THU THUY	3945	1	1
1757	VO THI THANH NGÀ	6168	1	3
1758	LE THI BE	5003	1	1

1759	NGUYEN HUNG	3338	1	2
1760	NGUYEN THI HUONG	0072	2	3
1761	NGUYEN THI MONG DUNG	5486	2	4
1762	NGUYEN THI THUY DUONG	8894	1	1
1763	PHAM THI BONG	3737	1	2
1764	DOAN THI DOI	2141	1	2
1765	HUYNH TUAN NHAN	6672	1	3
1766	HA THI MUOT	9375	2	4
1767	VU DANG KIM UYEN CHUONG	6833	1	2
1768	TRAN THI MINH HOA	8356	3	6
1769	DO THANH DAT	8293	1	1
1770	VAN THI CAM NHUNG	5402	1	3
1771	DANG BAO NGAN	1276	1	2
1772	HA VAN BE	7386	1	2
1773	TRAN THI MY HOA	1197	1	1
1774	NGUYEN THI THAO	9145	1	1
1775	BUI QUANG NHAT	4705	1	2
1776	LE THI THANH THUY	3445	1	1
1777	PHAN VU PHUONG	1400	1	2
1778	HUYNH THI HUYNH NHU	6528	1	3
1779	NGUYEN NGO TUY LINH	8821	1	2
1780	NGUYEN THUY MONG QUYEN	1045	1	3
1781	TRUONG DINH DONG	8930	1	3
1782	NGUYEN THI THU HIEN	7555	1	1
1783	NGUYEN TRUONG THANH	2749	1	3
1784	TRAN QUANG CHUONG	9067	1	3
1785	DANG THANH NAM	9057	1	2
1786	TRAN THI THU TRANG	9191	3	7
1787	DANG VAN KHAI	0721	2	4
1788	HUYNH VAN NHANG	4813	1	2
1789	NGUYEN VU KIM CHI	4265	1	2
1790	VU NGOC DUONG	8416	1	3
1791	PHAM VIET DUY	1210	1	3
1792	HOANG THI THUY TRINH	1134	1	1
1793	DAO QUOC HUY	4155	1	2
1794	LE VAN TU PHUONG	6101	1	3
1795	TRUONG TAN DAT	4214	1	2
1796	PHAN THI KIM NGAN	8895	1	3
1797	HOANG MAI LOAN	8946	2	2
1798	PHUNG DUC KHANH	1865	1	1
1799	TRAN CAM PHU	1956	1	1

1800	TRAN KHANH HIEP	3396	1	2
1801	DO PHUONG ANH	2256	1	3
1802	NGUYEN NU MINH NGOC	9615	1	2
1803	TRAN THU HUONG	9373	1	3
1804	DUONG HOAI AN	0708	1	2
1805	NGUYEN DANG PHUONG TRANG	4739	2	6
1806	VO THI BANG SUONG	0606	2	4
1807	NGUYEN VAN NAM	3190	2	3
1808	NGUYEN THI DIEU THI	2940	2	4
1809	NGUYEN THI TUYET HANH	0253	1	3
1810	DOAN THANH TRUNG	3211	1	3
1811	NGUYEN CAO THANG	2755	1	1
1812	LE CONG TUAN	3290	2	5
1813	NGUYEN THANH CHUNG	0420	1	2
1814	TRAN THU HA	0062	2	4
1815	PHAN THI QUYNH TRANG	6843	2	3
1816	NGUYEN VAN SINH	6237	2	3
1817	NGUYEN HONG ANH	2291	1	3
1818	NGUYEN THI SAO MAI	4341	1	3
1819	LUU HONG TRAM	9903	1	3
1820	NGUYEN VAN BAO	0945	1	1
1821	LE QUOC HUNG	6750	1	3
1822	VU THANH TRA	9353	1	1
1823	LE VAN THIN	3018	1	1
1824	TRAN ANH THU	0258	1	3
1825	VO THANH HUNG	3458	1	3
1826	HUYNH HUU HOAN	3608	1	1
1827	VU XUAN TRANG	4258	1	3
1828	LE KHANH HOA	9109	2	5
1829	LE THI DIEU	6216	1	2
1830	DO DINH QUOC	1806	1	3
1831	NGUYEN THANH HAI	4531	1	2
1832	LY TU MAI	8062	2	5
1833	NGUYEN NGOC TUYET	9527	2	5
1834	HUYNH THANH LIEM	0892	1	1
1835	VUONG THI NGOI	8194	1	2
1836	DANG THI QUI NGAN	0425	1	2
1837	TRAN HAI THANH	3539	1	1
1838	NGUYEN VAN SANG	5331	1	1
1839	NGUYEN THI LE HANH	1845	2	3
1840	PHAM VAN DUONG	1249	1	1

1841	MAI THI LIEN	1322	1	3
1842	TRAN THI THUY GIANG	7408	1	1
1843	TRAN THI THAO	6126	1	3
1844	PHAM THI NAM	4887	1	3
1845	LE THI TINH	7333	1	3
1846	NGUYEN TIEN DUNG	9224	1	1
1847	PHAN THI KIM ANH	0479	2	4
1848	LA THI NHU QUYNH	9110	1	3
1849	DANG THI THANH NHAN	9781	1	1
1850	LE DOAN DIEU DOAN	7049	1	3
1851	DOAN TRAN THINH	7391	1	2
1852	DANH THAI TUONG	2601	1	1
1853	LE THI HUYEN	1678	2	2
1854	DANG MINH NGOC	8506	1	2
1855	NGUYEN THI HUONG	5407	1	1
1856	TA THI MY TRANG	9167	2	2
1857	TRAN LE HUY CUONG	5786	2	4
1858	TRAN THAI SON	4788	1	3
1859	TRAN DUY KHANH	9472	1	1
1860	NGUYEN THANH HIEU	8989	1	3
1861	HA HUU THAI	5666	1	2
1862	TRAN TRUNG HIEU	5020	2	5
1863	PHAN TAN HUY	7847	1	3
1864	TRAN NAM TRUNG	4358	3	6
1865	THAI THI VIET THANH	8021	1	1
1866	VO HOANG VU	9140	1	2
1867	VU TRAN TRONG TU	2397	1	3
1868	NGUYEN THI TUOI	0393	1	1
1869	HO THI THU HUONG	1923	1	2
1870	LE MY DUYEN	4973	1	1
1871	TRAN THI DIEU LINH	6465	1	1
1872	DAO THI MY CHI	2423	1	1
1873	LE LAM SON	5207	1	1
1874	TRINH THI VAN	7204	1	3
1875	DUONG KHANH TUYEN	2618	1	1
1876	NGUYEN NGOC ANH DAO	4357	1	1
1877	LE HUU LINH	1748	1	3
1878	CHAU NHAC Y	5278	1	1
1879	LE DUY BINH	1060	1	2
1880	TRAN NGOC TUNG	7025	1	2
1881	TO NGOC THIEN	0129	1	2

1882	TRAN NGUYEN DAN QUYNH	6498	2	3
1883	NGUYEN ANH DUC	9936	2	2
1884	TRINH NGUYET HANG	7562	1	2
1885	NGUYEN THI DUC HUE	3678	2	6
1886	NGUYEN LE TRUC HA	1405	1	3
1887	TRAN QUANG LUC	9608	2	5
1888	DUONG MANH TOAN	6421	1	1
1889	TRAN THI DIU	2914	1	2
1890	PHAM DUC TUAN	8755	1	1
1891	TRAN ANH NGOC MAI	7367	1	1
1892	NGUYEN THI HOAI THUONG	5915	2	3
1893	TRAN THUY LINH	5504	2	2
1894	NGUYEN VIET HOANG	5907	1	2
1895	PHAM NGOC DUY	0870	1	3
1896	HOANG ANH TU	7626	2	2
1897	LE THI HUONG	7813	1	1
1898	LUONG VAN HUNG	4726	1	1
1899	BUI HUYEN TRANG	5592	1	1
1900	PHUNG THI KIM PHUONG	6498	1	1
1901	NGO THANH NGOAN	3596	1	2
1902	LY DUY TRUONG	1609	2	3
1903	TU MINH TUNG	9156	2	2
1904	VU THI HANG	7001	1	2
1905	NGUYEN DANG DUY KHANH	2196	1	2
1906	NGUYEN HANH LINH	0806	1	1
1907	NGUYEN PHUOC KIEU HUONG	2479	1	1
1908	DUONG THI HOA	0726	1	1
1909	PHAM DUC HOANG	8913	2	2
1910	TRINH THI NHAM	6828	2	2
1911	VU HONG THAI	2757	1	1
1912	NGUYEN THI LE DIEM	3290	1	1
1913	TRINH THANH BINH	2032	2	2
1914	BUI VIET ANH	2497	1	1
1915	NGUYEN TRAN UYEN THY	8292	1	1
1916	DINH TUAN ANH	1165	1	1
1917	PHAN THI BICH HUONG	2821	1	1
1918	LA THI TUYET HANG	6975	1	1
1919	NGUYEN CAO TRI	1619	1	1
1920	TRUONG TIEN DAT	8043	1	1
1921	DO THI HOAI THANH	9228	1	1
1922	DINH VIET HUNG	0842	1	1

1923	KHUAT THI THU THAO	0923	1	1
1924	NGUYEN VAN THUAN	9105	1	1
1925	VO HUNG MINH	3247	1	1
1926	NGUYEN THI NO EN	5792	1	1
1927	NGUYEN HAI NAM	6913	1	1
1928	HA VAN DUNG	5478	1	1
1929	DO MINH QUANG	5502	1	1
1930	TRAN THI MONG NHU	3525	1	1
1931	NGUYEN HONG QUAN	8433	1	1
1932	DO THI LAN ANH	1894	1	1
1933	LUU QUANG THANH	3257	1	1
1934	NGUYEN XUAN CHUONG	9123	1	1
1935	LE THI THU HUONG	3394	1	1